VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69

THỨ SÁU

5.6.2026 (20.4 Bính Ngọ)

Số 67 (4358)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

BÀI VIẾT CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM:

Vì một nền văn minh sinh thái, một Việt Nam xanh và một đại dương hòa bình, bền vững [7]

Quan hệ lao động hài hòa là nền tảng của ổn định xã hội và phát triển bền vững [2+3]



Từ nguồn lực văn hóa đến sức mạnh quốc gia [8+9]



Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam xác định tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực công nghiệp văn hóa như: Điện ảnh, âm nhạc, du lịch văn hóa... Trong ảnh: Nhóm xẩm Hà Thành biểu diễn phục vụ du khách **Ảnh: H.T**

Không đánh đổi quy hoạch sông Hương vì một dự án [5]

Đà Lạt với cuộc giằng co giữa di sản kiến trúc và bê tông [4]

Cái giá của sự hoàn hảo giả tạo [10]

Đừng đánh cược với bệnh dại [13]

BÀI PHÁT BIỂU CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM TẠI ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XIV:

Quan hệ lao động hài hòa là nền tảng của ổn định xã hội và phát triển bền vững

● PGS.TS BÙI HOÀI SƠN

Tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031, ngày 4.6.2026, bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã nhấn mạnh một thông điệp có ý nghĩa sâu sắc: Trong kỷ nguyên phát triển mới, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ không chỉ là yêu cầu của tổ chức Công đoàn, mà còn là nền tảng quan trọng để giữ vững ổn định xã hội, nâng cao năng suất, củng cố niềm tin của người lao động và bảo đảm phát triển bền vững của đất nước.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031
Ảnh: TTXVN

Hài hòa lợi ích là điều kiện để doanh nghiệp phát triển, người lao động yên tâm và xã hội ổn định

Trong bài phát biểu tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã đặt vấn đề quan hệ lao động trong một tầm nhìn rất rộng: Đó không chỉ là quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động trong từng doanh nghiệp, mà còn là một cấu phần quan trọng của ổn định xã hội và phát triển đất nước. Một nền kinh tế muốn đi nhanh, đi xa, đi bền vững không thể để những mâu thuẫn lao động âm ỉ tích tụ; không thể để đời sống công nhân còn quá nhiều khó khăn; không thể để tiếng nói chính đáng của người lao động không được lắng nghe đầy đủ.

Thông điệp rất rõ trong bài phát biểu là: Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động phải được xử lý hài hòa. Doanh nghiệp cần phát triển, cần lợi nhuận, cần sức cạnh tranh; người lao động cần việc làm, thu nhập, an toàn, phúc lợi, cơ hội học tập và đời sống ổn định; Nhà nước cần môi trường phát triển lành mạnh, trật tự xã hội ổn định, nguồn nhân lực chất lượng và niềm tin của nhân dân. Ba lợi ích ấy không đối lập nhau nếu được đặt trong một cơ chế đối thoại, thương lượng, tôn trọng pháp luật và chia sẻ trách nhiệm.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh: "Doanh nghiệp phát triển thì người lao động phải có việc làm, thu nhập và điều kiện sống tốt hơn. Người lao động yên tâm, gắn bó, sáng tạo thì doanh nghiệp mới phát triển bền vững". Đây là một luận điểm rất quan trọng, vì nó vượt qua cách nhìn giản đơn cho rằng chăm lo người lao động là gánh nặng của doanh nghiệp. Ngược lại, chăm lo người lao động chính là đầu tư cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Một người lao động có đời sống ổn định sẽ yên tâm làm việc hơn. Một công nhân được bảo đảm an toàn lao động sẽ gắn bó hơn với dây chuyền, nhà máy. Một người lao động được trả lương xứng đáng, được đóng bảo hiểm đầy đủ, được đào tạo nâng cao kỹ năng sẽ có năng suất tốt hơn, trách nhiệm cao hơn, khả năng sáng tạo nhiều hơn. Một môi trường làm việc có đối thoại, tôn trọng, minh bạch sẽ giảm nguy cơ tranh chấp, đình công, gián đoạn sản xuất, từ đó giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí xã hội và nâng cao uy tín.

Vì vậy, trong bài phát biểu, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước khẳng định rất sâu sắc: "Đầu tư cho người lao động chính là đầu tư cho năng suất, thương hiệu và sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp". Đây là một quan niệm hiện đại về phát triển. Trong kỷ nguyên mới, doanh nghiệp không thể cạnh tranh bền vững chỉ bằng lao động giá rẻ hay khai thác tối đa sức lao động. Sức cạnh tranh thật sự phải đến từ năng suất, chất lượng, đổi mới sáng tạo, tiêu chuẩn lao động, trách nhiệm xã hội và văn hóa doanh nghiệp.

Quan hệ lao động hài hòa, vì thế, không chỉ là tránh tranh chấp. Đó là tạo dựng một môi trường trong đó người lao động cảm thấy mình được tôn trọng, doanh nghiệp cảm thấy mình được đồng hành, Nhà nước bảo đảm được kỷ cương pháp luật và xã hội giữ được sự ổn định. Khi người lao động có niềm tin, họ sẽ gắn bó. Khi doanh nghiệp có sự đồng thuận của người lao động, doanh nghiệp sẽ vững vàng hơn trước biến động thị trường. Khi quan hệ lao động ổn định, đất nước có thêm nền tảng để thu hút đầu tư, nâng cao năng suất và phát triển bền vững.

Trong thực tiễn, nhiều mâu thuẫn lao động không bắt đầu từ những vấn đề quá lớn, mà từ những điều tưởng nhỏ: Bữa ăn ca chưa bảo đảm, thời gian tăng ca chưa hợp lý, tiền lương chậm, môi trường làm việc thiếu an toàn, kiến nghị không được phản hồi, quy định nội bộ chưa minh bạch, cách ứng xử thiếu tôn trọng. Nếu những điều ấy được lắng nghe, đối thoại và giải quyết kịp thời, chúng sẽ không trở thành điểm nóng. Nhưng nếu bị bỏ qua, chúng có thể tích tụ thành bức xúc, làm tổn thương niềm tin của người lao động, ảnh hưởng đến sản xuất, doanh nghiệp và trật tự xã hội.

Bởi vậy, bài phát biểu nhấn mạnh yêu cầu "phòng ngừa tranh chấp từ sớm, từ cơ sở". Đây là một cách tiếp cận rất đúng. Trong quản trị hiện đại, xử lý khủng hoảng không bao giờ tốt bằng phòng ngừa khủng hoảng. Hòa giải sau tranh chấp không bao giờ hiệu quả bằng đối thoại trước khi mâu thuẫn bùng phát. Công đoàn, chính quyền, doanh nghiệp cần tạo ra cơ chế để người lao động nói lên tiếng nói chính đáng của mình một cách an toàn, có trách nhiệm và được lắng nghe.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã chỉ rõ: "Phản ánh của công nhân phải được lắng nghe trước khi trở thành bức xúc. Mâu thuẫn nhỏ phải được giải quyết trước khi tích tụ thành điểm nóng". Câu nói ấy không chỉ đúng với quan hệ lao động, mà còn có ý nghĩa rộng hơn đối với quản trị xã hội. Một xã hội ổn định không phải là xã hội không có mâu thuẫn, mà là xã hội có khả năng nhận diện, lắng nghe, đối thoại và giải quyết mâu thuẫn trong trật tự, bằng pháp luật, bằng trách nhiệm và bằng sự tôn trọng con người.

Ở đây, vai trò của Công đoàn trở nên đặc biệt quan trọng. Công đoàn là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ người lao động. Nhưng Công đoàn không chỉ bảo vệ khi quyền lợi bị xâm phạm, mà phải chủ động tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa ngay từ đầu. Công đoàn phải nắm được tâm tư của người lao động, phát hiện sớm nguy cơ tranh chấp, tham gia thương lượng tập thể, thúc đẩy đối thoại tại nơi làm việc, bảo vệ cái đúng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân, đồng thời góp phần xây dựng môi trường sản xuất ổn định, kỷ luật và nhân văn.

Một Công đoàn mạnh không phải là Công đoàn chỉ biết phản ứng khi có vụ việc. Công đoàn mạnh là Công đoàn có khả năng phòng ngừa. Công đoàn mạnh là Công đoàn làm cho tiếng nói của người lao động được lắng nghe trước khi bức xúc xuất hiện. Công đoàn mạnh là Công đoàn giúp doanh nghiệp hiểu rằng chăm lo người lao động không làm suy yếu doanh nghiệp, mà làm doanh nghiệp phát triển bền vững hơn. Công đoàn mạnh là Công đoàn góp phần biến đối thoại thành văn hóa, thương lượng thành kỹ năng, hài hòa lợi ích thành nền tảng của phát triển.

Bắt đầu từ đối thoại, pháp luật, văn hóa doanh nghiệp và năng lực đại diện của Công đoàn

Để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, trước hết phải xây dựng được cơ chế đối thoại thực chất tại nơi làm việc. Đối thoại không phải là thủ tục hình thức, không phải là cuộc họp định kỳ chỉ để ghi biên bản, càng không phải là nơi người lao động nói mà không có chuyển động chính sách. Đối thoại phải là cơ chế để các bên cùng lắng nghe, cùng chia sẻ thông tin, cùng nhận diện vấn đề và cùng tìm giải pháp phù hợp.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu Công đoàn phải nâng cao năng lực đối thoại tại nơi làm việc, phòng ngừa tranh chấp từ sớm, từ cơ sở. Điều đó đòi hỏi Công đoàn cơ sở phải thật sự gần người lao động. Không gần công nhân thì không hiểu được nỗi lo của công nhân. Không hiểu được nỗi lo thì không đại diện đúng. Không đại diện đúng thì đối thoại khó có sức nặng. Vì vậy, cán bộ Công đoàn cơ sở phải nghe được tiếng nói của công nhân, nói được tiếng nói của công nhân và dám bảo vệ công nhân bằng pháp luật, bằng

đối thoại và bằng trách nhiệm.

Cùng với đối thoại là yêu cầu thượng tôn pháp luật lao động. Một quan hệ lao động hài hòa không thể được xây dựng trên sự tùy tiện. Doanh nghiệp phải tôn trọng pháp luật lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, đóng bảo hiểm đầy đủ, thực hiện đúng các cam kết về tiền lương, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, phúc lợi và điều kiện lao động. Người lao động cũng cần nâng cao ý thức pháp luật, kỷ luật lao động, trách nhiệm nghề nghiệp và tinh thần hợp tác. Công đoàn phải là cầu nối để pháp luật đi vào đời sống, để quyền và nghĩa vụ của các bên được hiểu đúng, thực hiện đúng.

Trong bối cảnh Việt Nam hội nhập ngày càng sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, tiêu chuẩn lao động, trách nhiệm xã hội, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng, nhân văn ngày càng trở thành yêu cầu bắt buộc. Một doanh nghiệp muốn tham gia sâu vào thị trường quốc tế không thể xem nhẹ quyền lợi người lao động. Một quốc gia muốn nâng cao vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu không thể dựa mãi vào lợi thế lao động giá rẻ. Chất lượng quan hệ lao động chính là một phần của năng lực cạnh tranh quốc gia.

Do đó, xây dựng quan hệ lao động hài hòa cũng là xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Văn hóa doanh nghiệp không chỉ nằm ở khẩu hiệu treo trên tường, mà thể hiện trong cách doanh nghiệp đối xử với người lao động; cách lắng nghe kiến nghị; cách giải quyết mâu thuẫn; cách chia sẻ thành quả; cách bảo đảm an toàn; cách tổ chức bữa ăn ca; cách chăm lo nhà ở, y tế, trường học cho con công nhân; cách tạo cơ hội để người lao động học tập, nâng cao kỹ năng và tiến bộ.

Một doanh nghiệp có văn hóa là doanh nghiệp hiểu rằng người lao động không phải là công cụ sản xuất, mà là chủ thể tạo ra giá trị. Một doanh nghiệp văn minh là doanh nghiệp không chỉ quan tâm đến lợi nhuận ngắn hạn, mà còn quan tâm đến sự phát triển lâu dài của con người. Một doanh nghiệp có trách nhiệm là doanh nghiệp biết rằng sự hài lòng, gắn bó và sáng tạo của người lao động chính là nền móng của năng suất, chất lượng và thương hiệu.

Bên cạnh đó, Nhà nước và chính quyền các cấp phải tiếp tục hoàn thiện chính sách về tiền lương, bảo hiểm, nhà ở công nhân, thiết chế văn hóa, giáo dục nghề nghiệp, an toàn lao động, y tế cơ sở và an sinh xã hội. Quan hệ lao động hài hòa không thể chỉ dựa vào thiện chí của từng doanh nghiệp hay nỗ lực riêng lẻ của Công đoàn. Nó cần một hệ sinh thái chính sách đồng bộ, trong đó người lao động được bảo vệ bằng pháp luật, được hỗ trợ bằng chính sách, được lắng nghe bằng cơ chế đối thoại và được phát triển bằng cơ hội học tập, nâng cao kỹ năng.

(Xem tiếp trang 14)

Việt Nam - Trung Quốc tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực văn hóa, du lịch

Tại Hà Nội, Trường Cán bộ quản lý VHTTDL Việt Nam đã có buổi làm việc với Học viện Cán bộ quản lý văn hóa và du lịch Trung ương Trung Quốc nhằm trao đổi, thống nhất các nội dung hợp tác triển khai trong năm 2026 và định hướng kế hoạch hợp tác năm 2027.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Phan Tâm nhấn mạnh, sự kiện diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Trung Quốc tiếp tục phát triển tốt đẹp. Theo Thứ trưởng, hợp tác văn hóa, du lịch, giáo dục và giao lưu nhân dân có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường hiểu biết, tin cậy và gắn kết giữa nhân dân hai nước.

Đánh giá cao kết quả hợp tác giữa hai cơ sở đào tạo thời gian qua, Thứ trưởng cho rằng đây không chỉ là hoạt động trao đổi chuyên môn mà còn góp phần cụ thể hóa các nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước; thúc đẩy hợp tác đào tạo nguồn nhân lực văn hóa, du lịch đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả hơn.

Thứ trưởng đề nghị hai nhà trường tiếp tục đẩy mạnh hợp tác gắn với nhu cầu thực tiễn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm quản lý, hợp tác trong chuyển đổi số phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời mở rộng giao lưu cán bộ, giảng viên, chuyên gia và học viên.

Tại buổi làm việc, hai bên đã thống nhất nhiều nội dung hợp tác trọng tâm giai đoạn 2026-2027, tập trung vào đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hợp tác văn hóa, du lịch giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng thực chất, hiệu quả.

XUÂN TRƯỜNG

Nhiều hoạt động kỷ niệm 115 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước

Nhân kỷ niệm 115 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5.6.1911 - 5.6.2026), tại Khu Văn hóa tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện (Bộ VHTTDL) phối hợp Sở VHTTDL tỉnh Thanh Hóa tổ chức triển lãm tranh cổ động cùng nhiều hình ảnh, tư liệu quý về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Với chủ đề xuyên suốt "Hành trình lý tưởng và niềm tin", triển lãm tái hiện hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng. Không gian trưng bày giới thiệu gần 200 bức tranh cổ động, hơn 300 ảnh tư liệu quý cùng gần 500 đầu sách, báo và phim tư liệu lịch sử về cuộc đời, quá trình hoạt động và sự nghiệp cách mạng của Người.

Các tư liệu, hình ảnh tại triển lãm khắc họa chặng đường 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước của Bác; quá trình nghiên cứu, tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin để xác định con đường cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam.

Đặc biệt, khu trưng bày ảnh được bố trí theo ba chủ đề gồm: "Theo dấu chân Bác", "Bác Hồ với nhân dân Thanh Hóa" và "Thanh Hóa - Miền di sản và danh thắng", góp phần giúp công chúng hiểu rõ hơn về cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như tình cảm đặc biệt của Người đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thanh Hóa.



Khai mạc Triển lãm

Triển lãm đã thu hút hàng nghìn lượt người đến tham quan, tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ. Trong đó có nhiều thanh, thiếu niên, những chủ nhân tương lai của đất nước.

● Tại Thư viện tỉnh Bắc Ninh số 2, Sở VHTTDL Bắc Ninh tổ chức khai mạc Trưng bày tư liệu "Hồ Chí Minh - Cuộc hành trình của thời đại", góp phần lan tỏa di sản tư tưởng vĩ đại của Người.

Phát biểu khai mạc, Phó Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Bắc Ninh Khổng Đức Thanh nhấn mạnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Ngày 5.6.1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng lên con tàu Đô đốc Latouche-Tréville với khát vọng cháy bỏng tìm con đường cứu nước, cứu dân. Cuộc hành trình kéo dài suốt 30 năm ấy đã trở thành dấu mốc lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, mở ra con đường cách mạng đúng đắn dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin, đem lại độc lập, tự do cho Tổ quốc và hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam.

Mở cửa phục vụ công chúng tham quan, nghiên cứu đến hết ngày 25.6.2026, trưng bày chuyên đề giới thiệu nhiều tư liệu, hình ảnh quý về thân thế, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua sách, báo, tranh ảnh và các mô hình tái hiện những địa danh gắn với cuộc đời hoạt động của Người như: Bến cảng Nhà Rồng, Nhà sàn Bác Hồ, quê hương làng Sen... Cùng với đó là 40 ảnh tư liệu tiêu biểu về hành trình tìm đường cứu nước của Bác và 41 tác phẩm đoạt giải trong cuộc thi vẽ tranh "Bác Hồ của chúng em" do Sở VHTTDL Bắc Ninh tổ chức vào tháng 4.2026.

Nổi bật, thư mục chuyên đề toàn văn "Từ bến cảng Nhà Rồng đến rạng đông độc lập" gồm khoảng 400 tin, bài được biên soạn công phu trên khổ giấy A3, tái hiện sinh động hành trình tìm đường cứu nước và sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh là khu vực thu hút sự quan tâm của nhiều cán bộ, chiến sĩ, giáo viên, học sinh trên địa bàn khi đến tham quan trưng bày. ■

Bảo vật quốc gia Ngai vua triều Nguyễn được trưng bày trở lại tại điện Thái Hòa

Từ ngày 4.6, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế đã tổ chức lắp đặt và trưng bày trở lại Bảo vật quốc gia Ngai vua triều Nguyễn tại không gian di tích điện Thái Hòa (Đại Nội Huế) - nơi gắn với lịch sử của vương triều nhà Nguyễn. Các chuyên gia vừa hoàn thành việc phục chế bảo vật này sau một năm bị đối tượng Hồ Văn Phương Tâm xâm hại gây hư hỏng, gãy vỡ bệ tì tay bên trái.

Theo ghi nhận của phóng viên, trong ngày 4.6, nhiều du khách tham quan Đại Nội Huế đã đến chiêm ngưỡng bảo vật quốc gia Ngai vua triều Nguyễn. Đây là hiện vật gốc được chế tác từ đầu triều Nguyễn, được thiết trí ở điện Thái Hòa và sử dụng xuyên suốt 13 đời vua triều Nguyễn. Năm 1923, để chuẩn bị cho lễ Tứ tuần đại khánh của vua Khải Định, triều đình cho làm thêm bửu tán bằng gỗ thếp vàng che phía trên ngai. Ngai vua triều Nguyễn đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là bảo vật quốc gia vào cuối năm 2015.

Ông Ngô Văn Minh, Giám đốc Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế cho biết, việc phục chế bảo vật quốc gia Ngai vua triều Nguyễn được thực hiện theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ và kế hoạch đã được UBND TP.Huế phê duyệt. Công tác phục chế diễn ra từ ngày 22.4 đến 4.5.2026 tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, do Công ty cổ phần Tu bổ Di tích Huế thực hiện bằng nguồn kinh phí xã hội hóa. Trong suốt quá trình triển khai, Hội đồng chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm yêu cầu khoa học, kỹ thuật và nguyên tắc bảo tồn di sản.



Bảo vật quốc gia Ngai vua triều Nguyễn đã được phục chế và đưa trở lại trưng bày ở điện Thái Hòa - Đại Nội Huế

Hiện nay, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế cũng đã tổ chức các giải pháp đảm bảo an toàn cho công tác trưng bày bảo vật, hiện vật tại các điểm di tích. Tại điện Thái Hòa, trung tâm đã nâng cấp hệ thống camera, trung tâm cũng đã lắp đặt thiết bị cảm biến cảnh báo khi có người đến gần hiện vật, tổ chức phân luồng khách tham quan và lắp đặt hệ thống kính cường lực để giới hạn du khách đến gần hiện vật...

SƠN THÙY

Đà Lạt với cuộc giằng co giữa di sản kiến trúc và bê tông

Bài, ảnh: THÀNH KHIÊM

Từ lâu, Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng) đã được nhận diện bởi rừng thông, hồ nước, những con dốc và hệ thống kiến trúc di sản hơn một thế kỷ. Tuy nhiên, đô thị này đang đối mặt với cuộc giằng co giữa yêu cầu phát triển đô thị và áp lực bảo tồn các giá trị di sản. Cuộc xung đột này đã đặt ra bài toán giữ gìn linh hồn của Đà Lạt trước sức ép hiện đại hóa.

Khi bê tông lấn dần màu xanh

Theo số liệu thống kế từ chính quyền địa phương, hiện nay Đà Lạt còn lưu giữ khoảng 1.500 biệt thự, dinh thự và thánh đường cổ cùng nhiều công trình tiêu biểu như ga Đà Lạt, nhà thờ Con Gà, khách sạn Dalat Palace, đặc biệt là Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt - công trình được Hiệp hội Kiến trúc quốc tế (UIA) công nhận là một trong 1.000 công trình kiến trúc tiêu biểu của thế giới trong thế kỷ XX. Quỹ di sản này không chỉ có giá trị kiến trúc mà còn góp phần hình thành "khí chất đô thị" giàu tính thẩm mỹ, lãng mạn và hoài niệm.

Theo Tiến sĩ Lê Thị Trang, Viện Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, điểm đặc biệt của Đà Lạt là sự hòa quyện giữa thiên nhiên và kiến trúc. Rừng thông, hồ nước, sương mù, biệt thự cổ và nhịp sống chậm tạo nên một không gian giàu cảm xúc, giúp Đà Lạt trở thành nơi nghỉ dưỡng tinh thần và khơi gợi sáng tạo nghệ thuật.

Trong khoảng vài thập niên trở lại đây, Đà Lạt chứng kiến tốc độ tăng trưởng du lịch mạnh mẽ với việc đón hàng triệu lượt du khách mỗi năm và là một trong 2 cực thu hút khách lớn nhất của Lâm Đồng sau sáp nhập (cùng với Phan Thiết). Cùng với đó là nhu cầu về khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà ở, hạ tầng giao thông và các dịch vụ đô thị khác. Những khu đồi từng phủ kín thông bắt đầu xuất hiện các công trình bê tông. Những khoảng không gian mở dần được lấp đầy bởi các khối kiến trúc mới. Không ít biệt thự cũ bị xuống cấp hoặc thay đổi công năng. Một số công trình mới có quy mô lớn xuất hiện giữa những khu vực vốn được xem là nhạy cảm về cảnh quan, khiến diện tích không gian xanh chịu nhiều áp lực và dần bị thu hẹp.

Thực tế này tạo ra một nghịch lý. Chính vẻ đẹp của Đà Lạt đã thu hút đầu tư và khách du lịch. Nhưng cũng chính áp lực từ đầu tư và du lịch lại có nguy cơ làm biến đổi những giá trị từng tạo nên sức hấp dẫn của đô thị. Theo Tiến sĩ Khoa học, Kiến trúc sư Ngô Viết Nam Sơn, hiện nay khu Hòa Bình - vùng lõi trung tâm của Đà Lạt đã ghi nhận mật độ bê tông hóa đã lên đến 85 - 90%, trong khi diện tích xanh chỉ còn 10-15%. Đây được xem là con số quá cao so với chuẩn đô thị sinh thái, vốn chỉ nên 30-35%.

Bên cạnh đó, sự phát triển của nhà kính phục vụ nông nghiệp công nghệ cao cũng là một vấn đề gây nhiều tranh luận. Báo cáo từ Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng năm 2025 nêu rõ, việc phát triển nhà kính thiếu kiểm soát thời gian qua đã gây nhiều hệ lụy đối với cảnh quan và môi trường. Tình trạng nhà kính xây dựng tự phát, mật độ cao, thậm chí lấn chiếm đất rừng và các khu vực cần bảo vệ đã làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, suy giảm đa dạng sinh học, gia tăng nguy cơ lũ quét, ngập úng và sạt lở đất. Nhiều nhà kính không đạt chuẩn, thiếu hệ thống giao thông nội đồng và thoát nước, đặc biệt tại các khu vực đồi dốc, ven sông suối, càng làm gia tăng rủi ro khi xảy ra mưa lớn.

Tín hiệu từ các định hướng quy hoạch mới

Để giải quyết vấn đề nan giải trên của địa phương, thời gian qua chính quyền tỉnh Lâm Đồng cùng nhiều chuyên gia, nhà nghiên cứu đã có những hành động và đưa ra các hiến kế để giải quyết triệt để vấn đề.

Kiến trúc sư Ngô Viết Nam Sơn đã đưa ra một số giải pháp như: Không tăng mật độ dân số nội thành, đồng thời giãn dân ra khu ngoại vi và xa hơn, để giảm áp lực cho nội đô; Chỉnh trang và bảo vệ di sản khu vực nội thành theo hướng không chê mật độ xây dựng và hạn chế tối đa việc cấp phép nâng tầng và mở rộng, trả lại không gian xanh, trồng lại rừng thông.

Bên cạnh đó, chính quyền địa phương cũng cần cân nhắc Quy hoạch theo hướng xanh - nhà không cao quá ngọn cây, xen kẽ công viên, ban công, sân thượng xanh; Giao thông xanh - hạn chế xe cá nhân vào nội đô, song song với việc phát triển giao thông công cộng xe điện; Du lịch xanh - khuyến khích phát triển công trình phục vụ du lịch ở khu ngoại vi, đồng thời hạn chế xây mới cao tầng ở các khu vực xung quanh các công trình di sản hoặc các điểm nhấn cảnh quan.

Năm 2023, UBND tỉnh Lâm Đồng (cũ) đã Phê duyệt Đề án Quản lý nhà kính, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thích ứng với biến đổi khí hậu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Trong đó, đề ra mục tiêu đến năm 2025 giảm 20% diện tích nhà kính sản xuất nông nghiệp tại các vùng nội ô, nội thị, khu dân cư.

Tháng 5 vừa qua, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Nguyễn Hồng Hải đã ký ban hành Quyết định về việc Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Đức Trọng. Đáng chú ý, trong mục tiêu phát triển, tỉnh Lâm Đồng định hướng xây dựng xã Đức Trọng trở thành trung tâm hành chính - chính trị mới của tỉnh, kết hợp phát triển đô thị hành chính hiện đại, tạo động lực phát triển mới cho toàn khu vực Đức Trọng và các địa phương lân cận.

Tiến sĩ Võ Kim Cương, nguyên Phó Kiến trúc sư trưởng TP.HCM đánh giá: "Lâm Đồng chuyển trung tâm hành chính từ Đà Lạt về Đức Trọng, là cơ hội để Đà Lạt tránh tình trạng bê tông hóa, ô nhiễm, kẹt xe để hướng đến đô thị trong rừng, phát triển giá trị cảnh quan, di sản, phát triển đô thị du lịch nghỉ dưỡng".

Theo ông Huỳnh Hồ Đại Nghĩa, chuyên gia chính sách công, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM, việc chọn Đức Trọng là trung tâm hành chính sẽ đồng thời giảm xung đột chức năng ở Đà Lạt. Từ đó, Đà Lạt sẽ không còn phải ôm quá nhiều vai cùng lúc, đồng thời cho phép đô thị này tập trung mạnh hơn vào những lợi thế không thể thay thế: di sản, khí hậu, giáo dục, sáng tạo, du lịch chất lượng cao, văn hóa và bản sắc. ■



Mật độ bê tông hóa ở trung tâm Đà Lạt đang trong tình trạng báo động

Hà Nội thúc đẩy "Gian hàng số - nâng tầm thương nhân Thủ đô"

Sở Du lịch Hà Nội đang triển khai chương trình "Gian hàng số - nâng tầm thương nhân Thủ đô". Đây là giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, mở rộng quảng bá sản phẩm, dịch vụ và tăng cường kết nối với khách hàng trên nền tảng trực tuyến.

Theo đó, Sở Du lịch Hà Nội đề nghị các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố quan tâm, đăng ký tham gia Chương trình nhằm đưa các sản phẩm, dịch vụ du lịch lên "Gian hàng sản phẩm thủ đô Hà Nội", đồng thời giới thiệu gian hàng tới khách du lịch bằng nhiều hình thức khác nhau.

Chương trình "Gian hàng số - nâng tầm thương nhân Thủ đô" được xác định là một trong những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số của Hà Nội. Chương trình hướng tới hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trong đó có các doanh nghiệp và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch từng bước chuyển đổi mô hình kinh doanh từ phương thức truyền thống sang môi trường số.

Trong giai đoạn triển khai, thành phố sẽ phối hợp với Công ty TNHH Shopee - Sàn thương mại điện tử Shopee xây dựng và phát triển "Gian hàng sản phẩm thủ đô Hà Nội" trên nền tảng thương mại điện tử Shopee. Đây sẽ là không gian số nhằm giới thiệu, quảng bá và kết nối tiêu thụ các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu biểu của Hà Nội.

Thông qua chương trình, các đơn vị tham gia có thể được hỗ trợ quảng bá sản phẩm, dịch vụ; tiếp cận khách hàng trên nền tảng số; nâng cao năng lực kinh doanh trực tuyến; đồng thời từng bước ứng dụng các giải pháp công nghệ số vào hoạt động kinh doanh. Qua đó góp phần quảng bá hình ảnh, sản phẩm và dịch vụ du lịch Thủ đô trên môi trường số.

Sở Du lịch Hà Nội cho biết, việc triển khai chương trình không chỉ góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch mà còn nâng cao hiệu quả quảng bá, kết nối và phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch Thủ đô trên môi trường số. **HOÀNG LAN**

Không đánh đổi quy hoạch sông Hương vì một dự án

● **Bài, ảnh: SƠN THÙY**

Dự án Huế Times Square xây dựng vượt chiều cao, mật độ và nhiều hạng mục ngoài giấy phép ngay trên tuyến cảnh quan trọng điểm của sông Hương, đang gây nhiều băn khoăn về việc bảo vệ quy hoạch hai bờ sông đã được phê duyệt.

Cách đây hơn 5 năm, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế - nay là TP Huế đã có Quyết định số 596 phê duyệt Quy hoạch chi tiết hai bờ sông Hương với chiều dài 15km qua trung tâm thành phố, đoạn từ khu vực đồi Vọng Cảnh đến phố cổ Bao Vinh. Quy hoạch này là cơ sở để giữ gìn cảnh quan và vẻ đẹp hiếm có của sông Hương - dòng sông được xem là "di sản" trong lòng người dân xứ Huế và cả nước. Cũng chính vì lẽ đó, công tác gìn giữ và kiểm tra việc xây dựng, chỉnh trang dọc đôi bờ sông Hương luôn được chính quyền địa phương và cơ quan chức năng quan tâm.

Xây dựng sai giấy phép, vượt quy hoạch

Mới đây, khi phát hiện công trình dự án Huế Times Square (tại số 5 Lê Lợi, phường Thuận Hóa) xây dựng vượt chiều cao và mật độ xây dựng đã được cấp phép, cũng tức là "phá" quy hoạch đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt trước đó, khiến dư luận bức xúc. Dự án được cấp phép xây dựng từ tháng 4.2025, trước thời điểm vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và được triển khai thi công ngay sau đó. Thế nhưng khi cơ quan chức năng nhận được thông tin phản ánh và tiến hành kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính thì dự án này đã đi vào vận hành, khai thác một thời gian.

Theo giấy phép xây dựng đã được cấp, dự án Huế Times Square được xây dựng hạng mục khu dịch vụ cao cấp với diện tích 400m^2 (mật độ xây dựng 5%), chiều cao công trình tối đa 8m; tầng hầm 630m^2 và nhà kỹ thuật phụ trợ 62,5m^2.

Tuy nhiên, cơ quan chức năng ghi nhận hiện trạng công trình có nhiều hạng mục đã xây dựng sai nội dung giấy phép và bản vẽ thiết kế được phê duyệt. Trong đó, có xây dựng cả miếu thờ quy mô 2 tầng (mở rộng trên am thờ trước đó); xây dựng quán cà phê Katinat diện tích 236m^2; phòng chờ tiếp khách; công trình nhà vệ sinh… Tổng diện tích xây dựng ngoài giấy phép hơn 420m^2. Đáng chú ý, công trình chính của Huế Times Square có chiều cao lên tới 12,2m, vượt giấy phép hơn 4m.

Trao đổi với *Văn Hóa*, ông Trương Nguyễn Thiện Nhân, Phó Giám đốc Sở Xây dựng TP Huế, theo quyết định 596 ngày 19.3.2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết hai bên bờ sông Hương, thì khu đất của dự án Huế Times Square được quy hoạch với chức năng đất thương mại dịch vụ, mật độ xây dựng tối đa 5%, chiều cao công trình 1 tầng, tối đa 8m tính từ độ cao mặt đường ven sông.

Tuy nhiên, với hiện trạng dự án, diện tích xây dựng vượt giấy phép hơn 420m^2, mật độ xây dựng thuần 10,25% (vượt 5,25% so với quy định); chiều cao công trình cũng vượt hơn 4m. Điều này đã vượt khung quy hoạch, ảnh hưởng đến tổng thể cảnh quan chung mà UBND tỉnh - nay là TP Huế đã phê duyệt.

Sau khi kiểm tra và phát hiện vụ việc, UBND phường Thuận Hóa đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính 110 triệu đồng đối với Công ty TNHH Đầu tư và Vận tải An Phú Minh (chủ đầu tư), đồng thời yêu cầu doanh nghiệp dừng thi công toàn bộ công trình. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ban hành quyết định xử phạt, doanh nghiệp phải hoàn thiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh hoặc bổ sung giấy phép xây dựng theo quy định. Quá thời hạn trên, nếu không hoàn tất thủ tục pháp lý, chủ đầu tư buộc phải tháo dỡ các hạng mục vi phạm. Trường hợp không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế theo quy định pháp luật.

Giữ quy hoạch sông Hương hay hợp thức hóa sai phạm?

Theo đại diện UBND phường Thuận Hóa, hành vi trên của doanh nghiệp vi phạm quy định tại Nghị định 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Khi chúng tôi đặt vấn đề "quá trình xây dựng dự án, sao không ai phát hiện?" thì phường Thuận Hóa cho biết, có thể rơi vào khoảng thời gian chuẩn bị vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nên chủ đầu tư đã tranh thủ xây dựng. "Khi phường mời chủ đầu tư lên làm việc, họ cũng cam kết sẽ khắc phục và thực hiện theo quy định hiện hành", đại diện phường Thuận Hóa thông tin.



Toàn cảnh dự án Huế Times Square tại khu đất số 5 Lê Lợi, ven bờ Nam sông Hương



Quán cà phê Katinat trong khuôn viên dự án xây dựng không có trong giấy phép với diện tích 236m^2

Chủ đầu tư dự án Huế Times Square cũng lên tiếng thừa nhận vi phạm nói trên và cho rằng đây không phải là hành vi cố ý mà do sự phối hợp giữa các bộ phận nội bộ chưa đồng bộ. Công ty TNHH Đầu tư và Vận tải An Phú Minh đang phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng phường Thuận Hoá, để xử lý các sai sót phát sinh trong quá trình thi công dự án. "Chúng tôi đang phối hợp với cơ quan chức năng trên tinh thần đồng thuận, cởi mở và có trách nhiệm, nhằm hoàn thiện toàn bộ hồ sơ pháp lý theo đúng yêu cầu của cơ quan Nhà nước địa phương. Việc tuân thủ pháp luật là nguyên tắc xuyên suốt của An Phú Minh và chúng tôi cam kết sẽ hoàn tất quy trình này trong thời gian sớm nhất", đại diện chủ đầu tư cho biết.

Trong khi đó, theo tìm hiểu của chúng tôi, để hoàn thiện bổ sung hồ sơ cho công trình này thì buộc phải có thêm giấy phép mà trước hết là phải điều chỉnh được quy hoạch đã được phê duyệt. Vấn đề này thuộc thẩm quyền của lãnh đạo UBND TP Huế. Liệu TP Huế sẽ phá lệ, điều chỉnh Quy hoạch chi tiết hai bờ sông Hương để làm cơ sở cấp phép bổ sung cho công trình của dự án Huế Times Square tồn tại? Đây cũng là vấn đề mà dư luận Huế rất quan tâm vì liên quan đến cảnh quan sông Hương.

Còn nhớ nhiều năm trước, các chuyên gia của UNESCO đã có khuyến nghị tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng hồ sơ cảnh quan cho sông Hương. Nhiều ý kiến của các chuyên gia bảo tồn di sản văn hóa cũng bày tỏ tương tự để giữ gìn "dòng sông di sản", thế nhưng đến nay chính quyền địa phương vẫn chưa triển khai. Dù không xây dựng hồ sơ cho sông Hương nhưng thời gian qua, TP Huế đã triển khai nhiều giải pháp về bảo tồn và chỉnh trang cảnh quan để bảo vệ dòng sông này, điển hình là Quy hoạch chi tiết hai bờ sông Hương tại Quyết định số 596.

Theo Sở Xây dựng TP Huế, sau khi quy hoạch được phê duyệt, Sở đã phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo phân cấp và quy định pháp luật. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định về quản lý xây dựng theo Quy hoạch chi tiết hai bên bờ sông Hương; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn và xử lý các vi phạm phát sinh. Điển hình, tại dự án Trung tâm tổ chức sự kiện Huế xưa - Huế nay ở bãi bồi Đập Đá, Sở đã yêu cầu chủ đầu tư tháo dỡ phần bờ kè lấn chiếm và khắc phục các sai phạm để bảo đảm phù hợp quy hoạch. Trong công tác quản lý quy hoạch, Sở Xây dựng thường xuyên thẩm định các dự án đầu tư, rà soát và tham mưu điều chỉnh quy hoạch khi cần thiết nhằm tháo gỡ vướng mắc, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, để cụ thể hóa quy hoạch, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế - nay là TP Huế đã triển khai nhiều dự án chỉnh trang hai bờ sông Hương, góp phần nâng cao diện mạo đô thị. Nổi bật là chỉnh trang công viên, quảng trường và các tuyến đường ven sông; đầu tư hệ thống cầu qua sông Hương, trong đó có cầu Nguyễn Hoàng; cải tạo khu vực cồn Dã Viên, đồi Vọng Cảnh, chợ Đông Ba; nâng cấp các bến thuyền và hạ tầng phục vụ du lịch…

Mới đây, tại cuộc họp báo thường kỳ, ông Hoàng Việt Cường, Chánh Văn phòng UBND TP Huế cho biết, sau khi nhận được phản ánh vụ việc tại Huế Times Square, lãnh đạo UBND thành phố đã có chỉ đạo xử lý. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND phường Thuận Hóa đã kiểm tra và làm việc với chủ đầu tư dự án Huế Times Square, xác định một số vi phạm liên quan. Trong đó, vi phạm về tiếng ồn đã xử lý; vi phạm về xây dựng thì cũng đã xử phạt vi phạm hành chính và cho nhà đầu tư cam kết khắc phục theo hướng xử lý giấy phép xây dựng. Đến cuối tháng 7.2026, nếu nhà đầu tư không khắc phục thì sẽ tiếp tục xử lý theo quy định - tức là buộc tháo dỡ. ■

Kể câu chuyện cho du khách bằng "ngôn ngữ" ẩm thực

● **Bài, ảnh: PHAN HIẾU**

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, Gia Lai có không gian phát triển mới, đặc biệt trong năm đăng cai Năm Du lịch quốc gia 2026, Gia Lai muốn hút khách du lịch bằng "ngôn ngữ" ẩm thực.

Cuối tháng 4 vừa qua, hàng ngàn du khách trong và ngoài nước đã đổ về Quảng trường Đại Đoàn Kết, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai để tham gia Ngày hội Văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai lần thứ I. Không gian phố núi ở Tây Nguyên những ngày ấy không chỉ rộn ràng tiếng cồng chiêng, tiếng nhạc cụ truyền thống… mà du khách còn được trải nghiệm ẩm thực đặc sắc từ các buôn làng.

Đến với ngày hội, người Hrê, xã An Lão đem những món ăn như cá niên, rau dớn, ngóe, gà thả đồi tuy giản dị nhưng lại thể hiện rất rõ văn hóa ẩm thực của đồng bào nơi đây. Chị Phạm Thi Y Giang, diễn viên - thuyết minh viên, xã An Lão cho biết: "Ẩm thực của người Hrê không cầu kỳ trong cách chế biến, không phô trương về hình thức, nhưng lại chứa đựng cả một triết lý sống hài hòa với núi rừng. Mỗi món ăn là một câu chuyện, là kết tinh của lao động, của kinh nghiệm truyền đời và đặc biệt là sự gắn bó mật thiết với thiên nhiên hoang sơ của vùng cao An Lão. So với nhiều vùng miền khác, ẩm thực Hrê mang một nét riêng rất rõ như nguyên liệu hoàn toàn từ tự nhiên, cách chế biến giản dị, giữ trọn hương vị nguyên sơ, không bị lấn át bởi gia vị mà tôn lên vị ngọt, vị thơm vốn có của núi rừng".

Theo chị Giang, ẩm thực của người Hrê vùng cao An Lão không cầu kỳ, không phô trương, mà chú trọng vào chất lượng tự nhiên, vào sự hài hòa giữa con người và núi rừng. Cái ngon không chỉ nằm ở hương vị, mà còn nằm ở cách người Hrê gìn giữ, nâng niu từng sản vật mà thiên nhiên ban tặng.

Du khách không chỉ nghe câu chuyện, trải nghiệm ẩm thực từ các buôn làng của đồng bào Tây Nguyên mà còn được thưởng thức những món ngon từ bánh truyền thống do bàn tay người phụ nữ Gia Lai tạo ra. Bà Lê Thị Ngọc Lam, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai, Chủ tịch Hội LHPN tỉnh cho biết: "Nếu mỗi vùng đất có một "ngôn ngữ" riêng để kể câu chuyện của mình, thì với quê hương Gia Lai, đó chính là những chiếc bánh truyền thống. Có những giá trị không được ghi thành văn bản, nhưng được gìn giữ qua từng thế hệ. Có những "di sản" không nằm trong bảo tàng, mà hiện diện trong chính đời sống hằng ngày và đó là những món bánh dân gian giản dị mà sâu sắc, đó không chỉ là tinh hoa của sự sáng tạo mà còn là nơi lưu giữ hồn cốt, nếp nhà và tình yêu thương của người phụ nữ Việt Nam qua bao thế hệ".

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, Gia Lai mở ra một không gian phát triển mới, nơi núi rừng và biển cả giao hòa, nơi hội tụ các giá trị văn hóa đặc sắc giữa Tây Nguyên và duyên hải miền Trung. Đây cũng là vùng đất có bề dày lịch sử, đa dạng di sản văn hóa vật thể, phi vật thể tiêu biểu đã hình thành nên bản sắc văn hóa phong phú, giàu tiềm năng phát triển du lịch.

Trong chiến lược phát triển của tỉnh Gia Lai dựa trên 5 trụ cột, 3 khâu đột phát làm nền tảng. Trong đó, du lịch được được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn. Để du lịch Gia Lai có bước phát triển đột phá và đạt được các mục tiêu kỳ vọng, khai thác có hiệu quả các tiềm năng và lợi thế về điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa của tỉnh, Gia Lai đang nỗ lực, tập trung phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với tài nguyên thiên nhiên, đặc trưng văn hóa các địa phương. Đây không chỉ là định hướng phát triển mà còn là nền tảng để Gia Lai từng bước khẳng định vị thế trên bản đồ du lịch Việt Nam và Thế giới.

Bà Đỗ Thị Diệu Hạnh, Giám đốc Sở VHTTDL Gia Lai cho biết: "Gia Lai không chỉ nổi tiếng về truyền thống văn hóa đặc sắc, lịch sử hào hùng mà còn được biết đến với nền ẩm thực phong phú, đậm đà bản sắc. Nếu thiên nhiên ban tặng cho Gia Lai những cánh rừng bạt ngàn và vùng biển trù phú thì con người nơi đây đã chắt lọc, gìn giữ và gửi gắm vào từng món ăn những câu chuyện rất riêng. Đó là hương vị mộc mạc, đậm đà của đại ngàn qua các món gà nướng cơm lam, bò một nắng, rượu cần, cà phê; là sự tinh tế, phong phú của miền duyên hải qua bún cá, bánh xèo tôm nhảy, chả ram tôm đất, nem chợ Huyện, bánh ít lá gai, rượu Bàu Đá. Tất cả đã hòa quyện, tạo nên một bức tranh ẩm thực đa sắc màu".



Đồng bào Hrê, xã An Lão đem những món ăn như cá niên, rau dớn… giới thiệu với du khách

Theo bà Hạnh, nằm trong chuỗi sự kiện Năm Du lịch quốc gia, địa phương đã tổ chức Ngày hội Ẩm thực Tinh hoa Gia Lai năm 2026. Đến với ngày hội, du khách đã trải nghiệm ẩm thực với đa giác quan với quy mô hàng chục gian hàng ẩm thực, OCOP… của các địa phương, doanh nghiệp đến từ nhiều vùng miền trong cả nước tham gia. Tất cả góp phần tạo nên một không gian văn hóa ẩm thực phong phú, hấp dẫn, mang đậm tính kết nối và lan tỏa. Quan trọng hơn, mỗi món ăn sẽ kể lại câu chuyện văn hóa, lịch sử qua từng hương vị, mang đến những trải nghiệm chân thực và sinh động cho du khách. ■

Thế giới hôm nay đang chứng kiến những biến đổi sâu sắc chưa từng có về môi trường sinh thái. Trái đất nóng lên liên tục, thời tiết cực đoan, băng tan, nước biển dâng, hạn hán, lũ lụt, cháy rừng, xâm nhập mặn, suy giảm đa dạng sinh học, ô nhiễm môi trường biển và đại dương đang tác động trực tiếp đến mọi châu lục. Sự mất cân bằng ấy cho thấy giới hạn của tự nhiên đang bị đẩy đến mức nguy hiểm.

Những thách thức đó đặt ra một câu hỏi lớn cho nhân loại: Sự phát triển có bền vững không nếu nền tảng sinh thái nuôi dưỡng sự sống bị bào mòn? Trong nhiều thế kỷ, con người đã tạo nên những thành tựu vĩ đại về công nghiệp, khoa học, công nghệ, thương mại và đô thị hóa. Nhưng mô hình phát triển dựa quá nhiều vào khai thác tài nguyên, tiêu thụ năng lượng hóa thạch, sản xuất tuyến tính và văn hóa tiêu dùng lãng phí cũng để lại những hệ quả nặng nề về môi trường sinh thái.

Từ nhận thức đó, bảo vệ môi trường phải được nhìn nhận như một nội dung cốt lõi của an ninh quốc gia và an ninh con người. Một quốc gia có thể có tăng trưởng cao, nhưng nếu người dân phải sống trong ô nhiễm và suy thoái môi trường thì chưa thể coi là phát triển bền vững. Một xã hội hiện đại và thịnh vượng phải là xã hội biết làm giàu trong giới hạn sinh thái, sử dụng tài nguyên với trách nhiệm, xem thiên nhiên là điều kiện tồn tại, là tài sản quốc gia và là di sản của các thế hệ mai sau.

Đại dương càng cho thấy rõ hơn tính liên thông tác động lẫn nhau của nhân loại. Biến động khí hậu hay bất ổn ở một vùng đại dương có thể ảnh hưởng đến an ninh lương thực, thương mại, năng lượng và sinh kế của nhiều quốc gia. Vì vậy, bảo vệ đại dương không chỉ là nghĩa vụ môi trường mà còn là yêu cầu của hòa bình, hợp tác, luật pháp quốc tế, công bằng phát triển và trách nhiệm chung của cộng đồng quốc tế.

Đối với Việt Nam, những vấn đề đó có ý nghĩa đặc biệt sâu sắc. Việt Nam là quốc gia biển, chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu. Hơn 3.260 km bờ biển, hai đồng bằng lớn, hệ thống sông ngòi dày đặc, nhiều đô thị ven biển, nơi hàng triệu ngư dân và cộng đồng sinh sống, nên đất nước ta dễ bị tổn thương trước tình trạng nước biển dâng, bão lũ, xâm nhập mặn, sạt lở, ô nhiễm, suy giảm nguồn lợi và biến động sinh thái, cũng như sự khai thác quá mức thiên nhiên.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam đã thể hiện trách nhiệm mạnh mẽ trước cộng đồng quốc tế thông qua cam kết đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng công bằng, giảm rác thải nhựa đại dương, phát triển kinh tế tuần hoàn, bảo tồn đa dạng sinh học và thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển. Những cam kết ấy không phải là nghĩa vụ bên ngoài đưa lại, mà là nhu cầu tự thân của đất nước. Việt Nam muốn phát triển nhanh và bền vững, trở thành quốc gia có thu nhập cao phải thực hiện đổi mới mô hình phát triển đất nước dựa trên khoa học công nghệ, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn môi trường sinh thái.

Truyền thống văn hóa các vùng, miền và làng quê Việt Nam từ lâu đã chứa đựng tinh thần hòa hợp với thiên nhiên. Trong thời đại mới, truyền thống ấy cần được nâng lên thành hệ giá trị phát triển hiện đại: Tôn trọng tự nhiên, tiết kiệm tài nguyên, tiêu dùng có trách nhiệm, sản xuất sạch hơn, công nghệ xanh hơn, quản trị minh bạch hơn và công bằng hơn giữa các thế hệ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tầm nhìn xa rộng, từ rất sớm đã đặt con người, thiên nhiên và tương lai dân tộc trong một chỉnh thể thống nhất. Người căn dặn: *"Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"*. Trong tư tưởng ấy, "trồng cây" là hành động thiết thực để gây dựng môi trường sống; "trồng người" là sự nghiệp căn bản để xây dựng chủ thể phát triển có tri thức, đạo đức và trách nhiệm. Người cũng viết: *"Mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân"*. Đó là lời kêu gọi giản dị mà vượt thời gian, mỗi cây xanh được trồng xuống là một niềm hy vọng vào tương lai, mỗi hành động bảo vệ thiên nhiên là một cách làm cho đất nước thêm bền vững, tươi đẹp và nhân văn.

Đối với biển, đảo, Người từng căn dặn đồng bào Cát Bà, Cát Hải: "… *Rừng là vàng, biển là bạc. Rừng biển là của ta, do nhân dân ta làm chủ, phải ra sức khai thác, bảo vệ…*". Câu nói ấy chứa đựng một quan điểm phát triển sâu sắc, quyền làm chủ tài nguyên luôn đi liền với trách nhiệm gìn giữ, khai thác phải gắn với bảo vệ, phát triển hôm nay phải nghĩ đến ngày mai. Biển không chỉ là nguồn lợi kinh tế mà còn là không gian sinh tồn, không gian chủ quyền, không gian văn hóa, không gian kết nối và không gian chiến lược của dân tộc Việt Nam.

Từ tư tưởng Hồ Chí Minh và yêu cầu của thời đại, chúng ta cần xác lập một quan điểm chỉ đạo xuyên suốt rằng phát triển xanh, bảo vệ môi trường, bảo vệ đại dương và ứng phó biến đổi khí hậu phải trở thành một trụ cột của mô hình phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đây không phải là việc riêng của ngành tài nguyên và môi trường mà là nhiệm vụ chung của toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, từng địa phương, từng gia đình và mỗi người dân.

Muốn vậy, trong thời gian tới, cần tập trung vào sáu nhóm nhiệm vụ lớn.

Thứ nhất, hoàn thiện tư duy phát triển và thể chế quản trị môi trường theo hướng coi thiên nhiên là nền tảng của phát triển bền vững. Mọi chiến lược, quy hoạch, chương trình, dự án phát triển phải được đặt trong giới hạn chịu tải của hệ sinh thái, khả năng thích ứng khí hậu và yêu cầu bảo vệ sức khỏe nhân dân. Cần thay đổi tư duy từ xử lý ô nhiễm sau phát triển sang phòng ngừa ô nhiễm ngay từ thiết kế phát triển. Đổi mới phương

Vì một nền văn minh sinh thái, một Việt Nam xanh và một đại dương hòa bình, bền vững

● **TÔ LÂM - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Nhân Ngày Môi trường thế giới (5.6) và Ngày Đại dương thế giới (8.6), chúng ta cùng nhau suy ngẫm sâu sắc hơn về một vấn đề hệ trọng của thời đại, đó là quan hệ giữa con người với thiên nhiên đang đứng trước những chuyển biến lớn, đòi hỏi cách tiếp cận mới về phát triển, trách nhiệm và hành động. Môi trường an toàn và đại dương hòa bình, bền vững là vấn đề trung tâm của phát triển, an ninh, hòa bình, công bằng, đạo đức và sự trường tồn của các quốc gia dân tộc.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và các đại biểu tham gia trồng cây tại Lễ phát động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" Xuân Bính Ngọ 2026 Ảnh: TTXVN

thức quản trị môi trường và tài nguyên theo hướng tổng hợp, liên ngành, liên vùng. Mở rộng thước đo phát triển, không dừng ở sản lượng hay tốc độ tăng trưởng mà bao gồm chất lượng sống, hiệu quả sử dụng tài nguyên, mức phát thải, năng lực chống chịu khí hậu và công bằng xã hội. Thể chế phải bảo đảm nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả chi phí, người bảo vệ thiên nhiên phải được hưởng lợi, địa phương phát triển xanh phải được khuyến khích, doanh nghiệp đổi mới xanh phải được hỗ trợ, còn hành vi hủy hoại môi trường phải bị xử lý nghiêm minh.

Thứ hai, thúc đẩy chuyển đổi xanh trong mô hình tăng trưởng, cơ cấu năng lượng, sản xuất, tiêu dùng và đô thị hóa. Chuyển đổi xanh phải trở thành động lực nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Cần đẩy mạnh sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với an ninh hệ thống, giảm dần phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, thúc đẩy công nghiệp ít phát thải, nông nghiệp sinh thái, giao thông công cộng, công trình xanh, vật liệu xanh và kinh tế tuần hoàn. Doanh nghiệp phải được đặt ở vị trí trung tâm của quá trình chuyển đổi, bởi chính doanh nghiệp là nơi đổi mới công nghệ, tổ chức lại chuỗi cung ứng, tạo việc làm xanh và đáp ứng các tiêu chuẩn mới của thị trường quốc tế. Nhà nước cần có chính sách tài chính xanh, tín dụng xanh, mua sắm công xanh, tiêu chuẩn phát thải, cơ chế định giá các-bon và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận công nghệ, vốn và thị trường.

Thứ ba, phát triển kinh tế biển xanh, hiện đại, có trách nhiệm, gắn với bảo vệ chủ quyền, sinh kế nhân dân và hòa bình trên biển. Việt Nam coi gìn giữ môi trường biển, bảo vệ các hệ sinh thái biển, phát triển kinh tế biển bền vững phải đi liền với giữ vững hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn và tự do hàng hải, tôn trọng luật pháp quốc tế, nhất là công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982; kiên trì giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, và cùng xây dựng Biển Đông thành vùng Biển của hợp tác, trách nhiệm và phát triển bền vững. Việt Nam sẽ xác lập mô hình phát triển kinh tế biển hiện đại hơn dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu biển, bảo tồn hệ sinh thái; phát triển hệ thống cảng biển xanh, năng lượng tái tạo ngoài khơi, công nghiệp sinh học biển, du lịch sinh thái biển đảo, dịch vụ hàng hải... Cần kiểm soát chặt chẽ việc khai thác hải sản bất hợp pháp, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nâng cao đời sống ngư dân.

Thứ tư, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên và xây dựng năng lực thích ứng khí hậu như một hạ tầng chiến lược của quốc gia. Đầu tư cho thiên nhiên là đầu tư cho tương lai. Tích cực phòng chống thiên tai, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, sức khỏe cộng đồng và ổn định sinh kế. Cần ưu tiên phục hồi rừng đầu nguồn, rừng ven biển, rừng ngập mặn. Bảo vệ nghiêm các hệ sinh thái nhạy cảm; kiểm soát khai thác cát, nước ngầm, tài nguyên ven bờ. Xây dựng các đô thị thích ứng với khí hậu, tái thiết không gian sông, hồ, kênh rạch; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm và quản trị rủi ro thiên tai. Đối với đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung ven biển, miền núi phía Bắc và các đô thị lớn, thích ứng khí hậu phải trở thành nội dung cốt lõi của quy hoạch phát triển, đầu tư công và bảo đảm an sinh.

Thứ năm, xây dựng nền quản trị môi trường dựa trên khoa học, dữ liệu, công nghệ số và sự tham gia của xã hội. Cần xây dựng hệ thống dữ liệu quốc gia về phát thải, chất lượng nước, không khí, rác thải, đa dạng sinh học, tài nguyên biển, sạt lở, xâm nhập mặn, rủi ro khí hậu và tuân thủ tiêu chuẩn môi trường của doanh nghiệp. Công nghệ vệ tinh, trí tuệ nhân tạo, cảm biến môi trường, bản đồ số, cơ sở dữ liệu biển đảo, mô hình dự báo thiên tai và nền tảng phản ánh của người dân cần được ứng dụng rộng rãi. Người dân có quyền được biết về chất lượng môi trường nơi mình sống, doanh nghiệp có nghĩa vụ minh bạch tác động môi trường, cơ quan nhà nước phải ra quyết định dựa trên bằng chứng và chịu trách nhiệm trước nhân dân. Cùng với đó, cần thúc đẩy giáo dục môi trường trong trường học, cộng đồng và xã hội; truyền thông khoa học, lối sống xanh, phân loại rác tại nguồn, giảm sản phẩm nhựa dùng một lần và xây dựng văn hóa công dân sinh thái trong toàn xã hội.

Thứ sáu, bảo đảm công bằng trong chuyển đổi xanh và tăng cường hợp tác quốc tế vì khí hậu, môi trường và đại dương. Chuyển đổi xanh chỉ có thể thành công khi đó là quá trình công bằng, bao trùm và nhân văn. Những người nghèo, lao động trong các ngành phát thải cao, cộng đồng ven biển, phụ nữ, trẻ em và các nhóm dễ tổn thương cần được hỗ trợ về sinh kế, đào tạo nghề, tài chính, bảo hiểm rủi ro, hạ tầng thích ứng và tiếp cận dịch vụ xã hội. Cần có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi xanh; tạo sinh kế bền vững cho người dân bảo vệ môi trường sinh thái.

Việt Nam kêu gọi cộng đồng quốc tế, nhất là các nước phát triển, thực hiện đầy đủ và thực chất hơn các cam kết về tài chính khí hậu, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, hỗ trợ thích ứng, bồi đắp năng lực quản trị và mở rộng thị trường cho các sản phẩm xanh của các nước đang phát triển. Các nước công nghiệp phát triển đã đi trước trong quá trình công nghiệp hóa, đã tích lũy của cải trong một thời gian dài dựa trên mức phát thải lớn hơn và có năng lực tài chính, công nghệ vượt trội hơn. Vì vậy, trách nhiệm của họ trong ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ đại dương và phục hồi hệ sinh thái toàn cầu phải tương xứng với năng lực hiện tại và trách nhiệm lịch sử. Một trật tự xanh công bằng phải giúp các nước đang phát triển không bị bỏ lại phía sau, không biến các tiêu chuẩn môi trường thành rào cản thương mại mới.

Các nước đang phát triển cần quyết tâm đổi mới mô hình tăng trưởng, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ, nâng cao minh bạch và trách nhiệm giải trình trong thực hiện các cam kết xanh. Nhưng lộ trình chuyển đổi phải phù hợp với trình độ phát triển, năng lực công nghệ, điều kiện ngân sách, yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực và sinh kế của người dân.

Việt Nam sẵn sàng là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế trong các nỗ lực ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học, giảm ô nhiễm nhựa, bảo vệ đại dương, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng công bằng và xây dựng nền kinh tế xanh. Chúng ta mong muốn cùng các đối tác phát triển một khuôn khổ hợp tác thực chất hơn, trong đó tài chính xanh đến được với những nơi cần nhất, công nghệ sạch được chia sẻ rộng rãi hơn, tri thức quản trị được lan tỏa nhanh hơn, và lợi ích của chuyển đổi xanh được phân bổ công bằng hơn giữa các quốc gia, các cộng đồng và các thế hệ.

Sáu nhóm nhiệm vụ trên đây phải được triển khai bằng tinh thần hành động thực chất với sự chung tay của Nhà nước, doanh nghiệp và toàn xã hội. Mỗi địa phương phải có chương trình hành động phù hợp với đặc điểm sinh thái và mô hình phát triển của mình. Mỗi Bộ, ngành phải tích hợp mục tiêu xanh vào chính sách chuyên ngành. Mỗi doanh nghiệp phải coi tuân thủ môi trường là tiêu chuẩn tồn tại và đổi mới xanh là điều kiện cạnh tranh. Mỗi người dân phải biến tình yêu thiên nhiên, yêu biển đảo, yêu quê hương thành hành động cụ thể hằng ngày.

Ngày Môi trường thế giới và Ngày Đại dương thế giới nhắc chúng ta ngưỡng chịu đựng của Trái đất có giới hạn, đại dương đang bị tổn thương và hành động trách nhiệm của nhân loại. Chúng ta đứng trước sứ mệnh kiến tạo một Việt Nam xanh, trách nhiệm và bền vững trong thế kỷ XXI; một mô hình phát triển thịnh vượng, nhân văn, hiện đại và hài hòa với thiên nhiên; xây dựng đất nước giàu mạnh mà môi trường vẫn trong lành, biển đảo vẫn bình yên, dòng sông vẫn xanh, cánh rừng vẫn đại ngàn và mỗi người dân được sống an toàn, khỏe mạnh, hạnh phúc.

Mỗi người Việt Nam hãy bắt đầu từ một việc cụ thể: Trồng và chăm một cây xanh, giảm sản phẩm nhựa dùng một lần, tiết kiệm năng lượng, phân loại rác, bảo vệ nguồn nước, giữ sạch bãi biển, lan tỏa một thói quen sống xanh, hãy hành động vì tương lai của Việt Nam luôn mãi xanh tươi và bền vững. ■

Từ nguồn lực văn hóa đến sức mạnh quốc gia

HÀ AN; ảnh: TRẦN HUẤN

Hội thảo khoa học ***Phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số*** do Báo *Văn Hóa* phối hợp với Trường Đại học Văn hóa TP.HCM tổ chức là diễn đàn quy tụ các nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học và doanh nghiệp cùng trao đổi về những vấn đề trọng tâm của công nghiệp văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới. Trước những tác động sâu rộng của chuyển đổi số, hội thảo góp phần cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội, hướng tới mục tiêu đưa văn hóa trở thành nguồn lực nội sinh, động lực phát triển và sức mạnh mềm quốc gia.

Công nghiệp văn hóa đứng trước cơ hội bứt phá

Chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc cách thức sáng tạo, sản xuất và lan tỏa các sản phẩm văn hóa trên toàn cầu. Trong dòng chảy ấy, văn hóa ngày càng được nhìn nhận như một nguồn lực phát triển quan trọng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng và gia tăng vị thế quốc gia. Với Việt Nam, đây cũng là thời điểm để công nghiệp văn hóa bứt phá, từng bước chuyển hóa tiềm năng và bản sắc văn hóa thành động lực phát triển trong giai đoạn mới.

Tinh thần ấy được khẳng định trong Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 7.1.2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Nghị quyết xác định: *"Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước"*. Đây là bước tiến mới trong tư duy phát triển khi văn hóa được đặt ở vị trí vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển đất nước.

Đáng chú ý, Nghị quyết số 80 định hướng phát triển có trọng tâm đối với các ngành công nghiệp văn hóa như điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và phần mềm - nội dung số. Nghị quyết cũng nhấn mạnh yêu cầu nghiên cứu, thí điểm các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong toàn bộ chuỗi giá trị, từ sáng tạo, sản xuất, phân phối, tiêu dùng đến bảo vệ bản quyền.

Tinh thần đó tiếp tục được cụ thể hóa qua Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội, Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ cùng các chương trình, kế hoạch triển khai của Bộ VHTTDL. Hệ thống chính sách đang từng bước được hoàn thiện, tạo nền tảng để văn hóa trở thành nguồn lực phát triển thực chất.

Trong bối cảnh ấy, Hội thảo khoa học ***Phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số*** là dịp để các nhà quản lý, chuyên gia, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và cộng đồng sáng tạo cùng trao đổi, tìm lời giải cho những vấn đề đặt ra đối với công nghiệp văn hóa Việt Nam.

Thực tiễn cho thấy, công nghiệp văn hóa Việt Nam đang nắm giữ nhiều lợi thế để bứt phá. Kho tàng di sản phong phú, hệ giá trị văn hóa đa dạng, lực lượng sáng tạo trẻ và nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng lớn tạo nên dư địa phát triển rộng mở. Trong khi đó, sự phát triển của các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ thực tế ảo đang làm thay đổi cách thức sáng tạo, sản xuất và lan tỏa sản phẩm văn hóa. Nhờ vậy, các tác phẩm điện ảnh, âm nhạc hay nội dung số của Việt Nam có cơ hội tiếp cận công chúng toàn cầu nhanh hơn bao giờ hết.

Dù dư địa phát triển rất lớn, công nghiệp văn hóa Việt Nam vẫn đứng trước nhiều nút thắt. Thể chế, nguồn vốn, hạ tầng số, thị trường bản quyền và khả năng đưa sản phẩm sáng tạo ra thị trường vẫn là những bài toán chưa dễ giải. Bên cạnh đó, sự thiếu kết nối giữa đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp và nhu cầu thực tiễn khiến nhiều nguồn lực văn hóa chưa phát huy hết giá trị, chưa tạo được sức bật tương xứng cho tăng trưởng.

Những vấn đề đặt ra từ thực tiễn phát triển công nghiệp văn hóa sẽ là trọng tâm của các tham luận và phiên thảo luận tại hội thảo. Từ hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ mới đến xây dựng môi trường sáng tạo thuận lợi, các nội dung trao đổi đều hướng tới mục tiêu khai mở dư địa phát triển cho công nghiệp văn hóa Việt Nam trong thời đại số.

Với sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học và cộng đồng sáng tạo, hai phiên chuyên đề "Khai thông nguồn lực để phát triển công nghiệp văn hóa" và "Bứt phá phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số" sẽ tập trung vào những nút thắt và dư địa phát triển của công nghiệp văn hóa Việt Nam. Từ các góc tiếp cận khác nhau, các diễn giả sẽ cùng trao đổi những giải pháp nhằm biến tiềm năng văn hóa thành nguồn lực phát triển và sức cạnh tranh của quốc gia.



Hội thảo "Phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số" quy tụ các nhà quản lý, chuyên gia và doanh nghiệp cùng bàn giải pháp phát triển công nghiệp văn hóa Việt Nam

Kiến tạo hệ sinh thái sáng tạo trong môi trường số

Nếu nguồn lực là điều kiện để công nghiệp văn hóa phát triển, thì một hệ sinh thái sáng tạo đồng bộ chính là nền tảng để các ý tưởng, sản phẩm và tài năng có thể đi xa hơn trong môi trường số.

Từ thực tiễn phát triển ở Việt Nam, nhiều ý kiến tại hội thảo sẽ tập trung vào yêu cầu đổi mới tư duy phát triển. Văn hóa cần được nhìn nhận như một ngành kinh tế sáng tạo giàu tiềm năng, nơi các giá trị văn hóa có thể được chuyển hóa thành sản phẩm, dịch vụ và năng lực cạnh tranh, qua đó đóng góp cho tăng trưởng và gia tăng sức mạnh mềm quốc gia.

Đối với điện ảnh - một trong những lĩnh vực được xác định là mũi nhọn của công nghiệp văn hóa theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW - trọng tâm thảo luận sẽ là bài toán xây dựng hệ sinh thái phát triển đồng bộ. Mục tiêu đặt ra không dừng ở việc gia tăng số lượng tác phẩm hay mở rộng thị trường khán giả, mà hướng tới hình thành một ngành công nghiệp điện ảnh hiện đại, có năng lực cạnh tranh và khả năng hội nhập quốc tế.

Các vấn đề như hoàn thiện thể chế, xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư cho sản xuất phim, phát triển quỹ hỗ trợ điện ảnh, mở



Đoàn tàu "5 cửa ô" là một trong những mô hình khai thác giá trị văn hóa, lịch sử để hình thành sản phẩm trải nghiệm sáng tạo, góp phần mở rộng không gian phát triển công nghiệp văn hóa tại Hà Nội



Mô hình biểu diễn âm nhạc kết hợp du lịch trải nghiệm như Mây Lang Thang (TP Đà Lạt) cho thấy tiềm năng phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa dựa trên sáng tạo và bản sắc địa phương

rộng hợp tác quốc tế, thúc đẩy các dự án sản xuất xuyên biên giới hay áp dụng cơ chế hoàn tiền sản xuất theo thông lệ quốc tế sẽ là những nội dung thu hút nhiều trao đổi. Cùng với đó là yêu cầu đầu tư hạ tầng trường quay, trung tâm hậu kỳ, cơ sở dữ liệu số về tài nguyên văn hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sáng tạo và tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số.

Ở phạm vi rộng hơn, hội thảo cũng mở ra những thảo luận về yêu cầu hoàn thiện thể chế phát triển công nghiệp văn hóa trong thời đại số. Khi trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số đang tái định hình chuỗi giá trị sáng tạo toàn cầu, phát triển công nghiệp văn hóa không thể chỉ dừng ở việc hỗ trợ các hoạt động văn hóa riêng lẻ mà cần hướng tới kiến tạo một hệ sinh thái sáng tạo đồng bộ trong cả không gian thực và môi trường số.

Trong tiến trình đó, cơ chế tài chính cho sáng tạo, chính sách ưu đãi đầu tư, quản trị dữ liệu văn hóa, phát triển hạ tầng số, bảo vệ bản quyền và nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm văn hóa Việt Nam được xem là những trụ cột quan trọng. Cùng với đó là yêu cầu giữ gìn bản sắc, xây dựng "chủ quyền văn hóa số" và đưa các sản phẩm văn hóa Việt Nam tham gia sâu hơn vào thị trường quốc tế, qua đó đặt ra những đòi hỏi mới đối với tư duy quản trị và chiến lược phát triển.

Khơi thông nguồn lực để văn hóa trở thành sức mạnh mềm quốc gia

Hơn 40 tham luận gửi tới hội thảo cho thấy phạm vi nghiên cứu rộng và những cách tiếp cận đa dạng về công nghiệp văn hóa trong thời đại số, từ điện ảnh, âm nhạc, bảo tàng, di sản, nội dung số đến du lịch văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực và xây dựng hệ sinh thái sáng tạo.

Nhiều vấn đề đáng chú ý được đặt ra như phát triển mô hình liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực công nghiệp văn hóa; xây dựng thư viện số dùng chung; thúc đẩy chuyển đổi số trong bảo tàng; khai thác tài nguyên văn hóa để hình thành các sản phẩm sáng tạo; hay tham khảo kinh nghiệm hoàn thiện thể chế phát triển công nghiệp văn hóa của các quốc gia châu Á.

Từ các chủ đề được thảo luận có thể thấy, phát triển công nghiệp văn hóa không còn là nhiệm vụ riêng của ngành văn hóa. Đây là lĩnh vực đòi hỏi sự tham gia của nhiều chủ thể, từ giáo dục, khoa học công nghệ, doanh nghiệp, truyền thông đến du lịch và các ngành kinh tế sáng tạo.

Khi chuyển đổi số đang tái định hình mạnh mẽ đời sống kinh tế - xã hội, công nghiệp văn hóa Việt Nam đứng trước cơ hội lớn để bứt phá. Tuy nhiên, để chuyển hóa tiềm năng thành giá trị thực, bên cạnh việc hoàn thiện chính sách, cần xây dựng một hệ sinh thái sáng tạo đồng bộ với sự tham gia của Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và cộng đồng sáng tạo.

Từ tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW đến những vấn đề đặt ra từ thực tiễn phát triển, hội thảo "Phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số" cho thấy yêu cầu ngày càng rõ ràng: Văn hóa cần được đặt ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển đất nước. Khi các nguồn lực được khơi thông, thể chế tiếp tục hoàn thiện và môi trường sáng tạo được mở rộng, công nghiệp văn hóa sẽ có thêm điều kiện để chuyển hóa các giá trị văn hóa thành sức cạnh tranh, góp phần bồi đắp sức mạnh mềm và nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. ■

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ:

Văn hóa là gốc, công nghệ là bệ đỡ

●BÁ TRƯỜNG

Đằng sau sự tự do của không gian mạng là những hệ lụy ngày càng rõ nét từ tin giả, nội dung độc hại và các hành vi thiếu trách nhiệm trên môi trường số. Trong bối cảnh đó, Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số được Bộ VHTTDL ban hành nhằm định hướng hành vi người dùng theo các chuẩn mực văn hóa, đạo đức và pháp luật, góp phần xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

Khi văn hóa, công nghệ và pháp luật cùng vào cuộc

Bộ Quy tắc hướng tới 5 nhóm đối tượng gồm cá nhân; mạng xã hội và nền tảng số; nhà cung cấp dịch vụ Internet; lĩnh vực báo chí, truyền thông, quảng cáo, biểu diễn; cùng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Bên cạnh việc định hướng ứng xử văn minh trên không gian mạng, Bộ Quy tắc cũng đề cao trách nhiệm của những người có ảnh hưởng trong việc lan tỏa các giá trị tích cực, góp phần hình thành và củng cố hệ giá trị quốc gia trong thời kỳ mới.

Tại Hội nghị phổ biến Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số diễn ra tại TP.HCM mới đây, ông Lê Quang Tự Do, Cục trưởng Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử cho rằng, nếu văn hóa và ý thức tự giác là nền tảng định hình hành vi thì công nghệ và pháp luật chính là công cụ bảo đảm cho sự vận hành lành mạnh của môi trường mạng.

Theo ông Lê Quang Tự Do, thời gian qua, sáng kiến danh sách trắng (white-list) và danh sách đen (black-list) đã góp phần điều hướng dòng tiền quảng cáo vào các kênh tuân thủ pháp luật, đồng thời hạn chế nguồn thu của các tài khoản đăng tải nội dung vi phạm. Cùng với đó, cơ quan quản lý đang xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về KOL, KOC và hoạt động quảng cáo trên mạng nhằm nâng cao hiệu quả giám sát bằng công nghệ.

Nhìn lại công tác quản lý thời gian qua, Cục trưởng Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử cho biết, nhiều trường hợp vi phạm đã bị xử lý nghiêm. Trong thời gian tới, việc thanh lọc môi trường mạng sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, không chỉ đối với quảng cáo sai sự thật mà còn với các hành vi vi phạm bản quyền, sở hữu trí tuệ và những sai phạm nghiêm trọng khác.

Ở góc độ nghệ thuật, ông Nguyễn Xuân Bắc, Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn đánh giá, Bộ Quy tắc sẽ góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của nghệ sĩ và người làm nội dung trên không gian mạng. Ông kỳ vọng các giải pháp công nghệ trong tương lai có thể hỗ trợ cảnh báo sớm đối với những nội dung lệch chuẩn hoặc thông tin chưa được kiểm chứng, giúp người sáng tạo nhận diện ranh giới pháp lý và điều chỉnh hành vi kịp thời.

Chung tay "phủ xanh" không gian mạng

Tại TP.HCM, việc triển khai Bộ Quy tắc cũng đang được cụ thể hóa bằng nhiều giải pháp. Theo ông Nguyễn Ngọc Hồi, Phó Giám đốc Sở VHTT TP.HCM, thành phố sẽ đẩy mạnh phổ biến Bộ Quy tắc, đồng thời xây dựng "danh sách xanh" gồm những cá nhân có ảnh hưởng tích cực để đồng hành trong các hoạt động truyền thông, lan tỏa giá trị tốt đẹp tới cộng đồng.

Việc xây dựng môi trường số lành mạnh đang nhận được sự tham gia ngày càng rộng rãi từ doanh nghiệp công nghệ, đơn vị truyền thông và cộng đồng sáng tạo nội dung. Ông Lê Quang Tự Do cho biết, chỉ sau hai tuần phát động, sáng kiến "Chung tay xây dựng môi trường văn hóa trên mạng" đã thu hút hơn 30 tổ chức, doanh nghiệp đồng hành. Các bên cam kết lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh với tin giả, nội dung độc hại và tăng cường bảo vệ bản quyền số. Đại diện nhiều doanh nghiệp cho rằng, cùng với việc ngăn chặn nội dung xấu, điều quan trọng là phải gia tăng các sản phẩm có giá trị văn hóa, góp phần định hướng nhận thức và xây dựng niềm tin trong cộng đồng.

Từ góc độ kinh doanh số, bà Nguyễn Thị Trúc Phương, CEO & Founder Nina Ecom Center nhận định, livestream, video ngắn và KOL, KOC đã trở thành một phần quan trọng của nền kinh tế số. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về trách nhiệm nội dung. Nhiều trường hợp vi phạm xuất phát từ việc thiếu hiểu biết pháp luật và kỹ năng truyền thông. Vì vậy, các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho người làm nội dung số là rất cần thiết.

Trong khi đó, các tập đoàn và doanh nghiệp quảng cáo lớn cũng cam kết đưa Bộ Quy tắc vào hoạt động thực tiễn. Đại diện Unilever Việt Nam và WPP Media Việt Nam đều cho rằng, môi trường số không chỉ là không gian truyền thông mà còn là không gian văn hóa và niềm tin. Việc quảng cáo xuất hiện bên cạnh nội dung độc hại có thể làm suy giảm uy tín thương hiệu và ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng. Vì vậy, các doanh nghiệp đang tăng cường áp dụng công nghệ giám sát, đồng thời ưu tiên hợp tác với các nền tảng và nhà sáng tạo nội dung tuân thủ pháp luật.

Trong một thế giới ngày càng gắn chặt với không gian số, xây dựng môi trường mạng lành mạnh không còn là nhiệm vụ của riêng cơ quan quản lý hay các nền tảng công nghệ. Đó là trách nhiệm chung của mỗi tổ chức, doanh nghiệp và người dùng. Khi những giá trị văn hóa được đặt ở vị trí trung tâm, không gian mạng sẽ có thêm sức đề kháng trước tin giả, nội dung độc hại và trở thành nơi nuôi dưỡng những điều tích cực cho xã hội. ■



Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số được Bộ VHTTDL ban hành sẽ góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của nghệ sĩ và người làm nội dung (ảnh minh họa) **Ảnh: XUÂN TRẦN**

Cái giá của sự hoàn hảo giả tạo

● THANH NGỌC

Từ sân khấu chuyên nghiệp đến các chương trình văn nghệ quần chúng, tình trạng hát nhép, đàn nhép và lạm dụng công nghệ đang đặt ra nhiều câu hỏi về tính chân thực của nghệ thuật biểu diễn, trách nhiệm nghề nghiệp của nghệ sĩ và niềm tin của công chúng trước ánh đèn sân khấu.



Nhiều ý kiến cho rằng cần đề cao năng lực biểu diễn thực chất của nghệ sĩ — Ảnh minh họa

Bản thu sẵn lấn át sân khấu sống

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đang làm thay đổi hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Các thiết bị xử lý âm thanh hiện đại và công nghệ chỉnh sửa giọng hát góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm giải trí, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Tuy nhiên, mặt trái cũng ngày càng rõ nét khi tình trạng hát nhép, đàn nhép hoặc phụ thuộc quá mức vào công nghệ để che giấu hạn chế chuyên môn xuất hiện ngày một phổ biến.

Mới đây, tại tọa đàm "Giữ gìn tính trung thực trong biểu diễn nghệ thuật; ý thức trách nhiệm của người sáng tác trong kỷ nguyên số" do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam phối hợp Hội Nhạc sĩ Việt Nam và Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam tổ chức tại Hà Nội, nhiều nghệ sĩ, nhà quản lý và chuyên gia đã lên tiếng về tình trạng hát nhép trong hoạt động biểu diễn. Theo các ý kiến tại tọa đàm, hiện tượng này xuất hiện ở nhiều loại hình, từ các chương trình giải trí thương mại, sân khấu ca nhạc chuyên nghiệp đến hoạt động văn nghệ quần chúng tại địa phương, đặt ra những băn khoăn về tính trung thực và chuẩn mực nghề nghiệp trong nghệ thuật biểu diễn.

NSND Vương Duy Biên, Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp Văn hóa cho rằng, cách gọi "hát nhép" vẫn còn nhẹ. Theo ông, đó thực chất là sự giả tạo khi người biểu diễn cầm micro trên sân khấu nhưng phát bản thu sẵn. Ở một số chương trình văn nghệ địa phương, người biểu diễn không chuyên nhưng lại sử dụng giọng hát thu sẵn của các nghệ sĩ ưu tú, nghệ sĩ nhân dân. Đây là hiện tượng đáng suy ngẫm trong môi trường nghệ thuật hiện nay.

Ca sĩ, nhạc sĩ Giáng Son cũng bày tỏ sự thất vọng khi chứng kiến không ít chương trình phụ thuộc vào các bản thu sẵn. Theo chị, nhiều chương trình được đầu tư lớn về sân khấu nhưng vẫn tạo cảm giác thiếu chân thực vì cảm xúc biểu diễn đã bị thay thế bởi công nghệ.

NSND Trần Quốc Chiêm, Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội cho biết, việc sử dụng bản thu thay cho biểu diễn trực tiếp đã xuất hiện cả ở một số loại hình nghệ thuật truyền thống như chèo, cải lương. Điều này làm suy giảm tính chân thực, yếu tố cốt lõi của nghệ thuật biểu diễn.

Nhìn từ góc độ chuyên môn, Đại tá Vũ Hồ Tùng, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội cho rằng, những biểu hiện thiếu trung thực trong hoạt động biểu diễn hiện nay diễn ra ở nhiều cấp độ. Dễ nhận thấy nhất là tình trạng hát nhép hoàn toàn, hát đè quá mức trên nền giọng thu sẵn hoặc lệ thuộc vào các phần mềm xử lý âm thanh để che giấu hạn chế kỹ thuật. Không dừng ở đó, sự lệch chuẩn còn thể hiện trong thái độ lao động nghệ thuật. Theo ông, một bộ phận người biểu diễn quá chú trọng hình thức sân khấu, hiệu ứng truyền thông và xây dựng hình ảnh cá nhân, trong khi xem nhẹ chiều sâu nghệ thuật cũng như quá trình rèn luyện chuyên môn.

Ở một khía cạnh khác, vấn đề còn thể hiện trong việc lựa chọn và thể hiện tác phẩm. Không ít sản phẩm âm nhạc có nội dung nghèo nàn, ca từ hời hợt, giá trị thẩm mỹ thấp nhưng vẫn được lan truyền mạnh mẽ trên các nền tảng số nhờ hiệu ứng truyền thông.

Cần một chuẩn mực về liêm chính nghệ thuật

Lý giải nguyên nhân khiến tình trạng hát nhép và lạm dụng công nghệ ngày càng phổ biến, nhiều ý kiến cho rằng một phần xuất phát từ những khoảng trống trong hành lang pháp lý.

TS, nhà viết kịch Nguyễn Đăng Chương, Phó Chủ tịch Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam cho biết: Tại Điểm d, Điều 6 Nghị định 79/2012/NĐ-CP từng quy định cấm "sử dụng bản ghi âm để thay cho giọng thật của người biểu diễn hoặc thay cho âm thanh thật của nhạc cụ biểu diễn". Tuy nhiên, khi Chính phủ ban hành Nghị định 144/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định 79/2012/NĐ-CP, quy định này đã không còn được giữ lại. Điều đó phần nào tạo ra khoảng trống trong quản lý, khiến một số cá nhân, đơn vị tổ chức dễ dàng lạm dụng công nghệ mà không chịu nhiều ràng buộc.

Một nguyên nhân khác đến từ áp lực sản xuất chương trình. Thiếu tướng, nhạc sĩ Đức Trịnh, Chủ tịch Hội Nhạc sĩ Việt Nam và ca sĩ Tấn Minh đồng quan điểm cho rằng, trong các chương trình truyền hình trực tiếp, BTC thường đặt yếu tố an toàn lên hàng đầu. Lo ngại những sự cố kỹ thuật ảnh hưởng đến chất lượng phát sóng, nhiều đơn vị lựa chọn phương án thu âm trước rồi biểu diễn theo bản ghi.

Bên cạnh đó, một chương trình hát trực tiếp đòi hỏi chi phí lớn cho âm thanh, ánh sáng và dàn nhạc, cùng quá trình tập luyện kéo dài. Kinh phí sản xuất có thể tăng lên nhiều lần so với hình thức sử dụng bản thu sẵn. Vì vậy, không ít đơn vị chọn giải pháp hát nhép để tiết kiệm chi phí và giảm thiểu rủi ro.

Theo các chuyên gia, để nghệ thuật phát triển lành mạnh và giữ được những giá trị cốt lõi, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Trước hết, cơ quan quản lý cần rà soát, bổ sung các quy định pháp lý nhằm hạn chế tình trạng lạm dụng công nghệ trong biểu diễn, đồng thời nghiên cứu xây dựng các nguyên tắc về "liêm chính nghệ thuật", tương tự như liêm chính trong hoạt động khoa học.

Các đơn vị tổ chức và cơ quan truyền thông cũng cần thay đổi tư duy quá đề cao sự an toàn kỹ thuật. Âm thanh trực tiếp có thể tồn tại những sai số nhỏ, nhưng đó là một phần của sức sống sân khấu. Sự chân thực ấy có giá trị hơn một màn trình diễn hoàn hảo được tạo ra từ bản thu sẵn. Bên cạnh đó, các hội đồng nghệ thuật cần phát huy vai trò thẩm định, không tiếp tay cho những tiết mục lạm dụng kỹ thuật số.

Ở góc độ đào tạo, các cơ sở nghệ thuật cần kiên trì xây dựng nền tảng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cho người học, thay vì chạy theo mô hình đào tạo "ngôi sao tốc độ" hoặc quá coi trọng hình ảnh truyền thông. Môi trường biểu diễn cũng cần được định hướng theo tiêu chí đề cao năng lực thực chất và cảm xúc nghệ thuật chân thành.

Trong bối cảnh công nghệ ngày càng hiện diện sâu trong hoạt động sáng tạo và biểu diễn, nhiều ý kiến cho rằng điều quan trọng không nằm ở việc sử dụng công nghệ đến đâu, mà ở cách giữ gìn những giá trị cốt lõi của nghệ thuật. Đại tá Vũ Hồ Tùng nhận định, ở bất kỳ thời đại nào, nghệ thuật biểu diễn vẫn đòi hỏi sự chân thực. Công nghệ có thể hỗ trợ người nghệ sĩ trong quá trình sáng tạo và biểu diễn, nhưng không thể thay thế cảm xúc, tư duy nghệ thuật hay bản lĩnh nghề nghiệp. Bởi vậy, gìn giữ tính trung thực trên sân khấu không chỉ là yêu cầu đối với mỗi nghệ sĩ mà còn là điều kiện để nghệ thuật giữ được sức sống và niềm tin của công chúng. ■

Ra mắt sân khấu nghệ thuật ngoài trời tại Bình Trưng

Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Bình Trưng (TP.HCM) vừa ra mắt sân khấu biểu diễn nghệ thuật ngoài trời, đồng thời khai mạc các hoạt động hè năm 2026. Đây là hoạt động chào mừng một năm thành lập phường Bình Trưng và hướng tới kỷ niệm 50 năm TP Sài Gòn - Gia Định chính thức vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh (2.7.1976 - 2.7.2026).

Theo ông Nguyễn Thái Tuấn Anh, Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Bình Trưng, đơn vị hiện duy trì 22 CLB, đội, nhóm nòng cốt, gồm 13 CLB nghệ thuật, 5 CLB thể dục thể thao cùng nhiều mô hình sinh hoạt thiếu nhi. Trung tâm cũng tổ chức giảng dạy 17 bộ môn năng khiếu với hơn 37 lớp học, thu hút đông đảo thanh thiếu nhi tham gia. Dù có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, các hoạt động đào tạo năng khiếu, sinh hoạt phong trào vẫn được duy trì, đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi và rèn luyện của thiếu nhi trên địa bàn.

Lãnh đạo Trung tâm cho biết, sân khấu nghệ thuật ngoài trời được xây dựng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, nghệ thuật cộng đồng. Công trình không chỉ bổ sung thiết chế văn hóa phục vụ người dân mà còn tạo thêm không gian sinh hoạt, giao lưu và phát triển năng khiếu cho thanh thiếu nhi địa phương.

T.TRANG

Mở lối cho sách Việt vào thị trường tỉ dân

● **HỒNG HẠNH**

Sau nhiều thập niên giao lưu văn hóa, số lượng tác phẩm văn học Việt Nam được dịch và phát hành tại Trung Quốc vẫn chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ. Đằng sau những hợp đồng bản quyền đầu tiên là câu chuyện dài về dịch thuật, quảng bá, bản quyền và những nỗ lực mở đường để văn chương Việt tìm chỗ đứng trên thị trường xuất bản lớn bậc nhất châu Á.



Những tác phẩm văn học được giới thiệu tại sự kiện "Giao lưu bản quyền sách Việt - Trung năm 2026"



"Người Hà Nội chuyện ăn chuyện uống một thời" của tác giả Vũ Thế Long được bình chọn là tác phẩm Đông Nam Á có sức ảnh hưởng nhất năm 2025 tại Trung Quốc

Nút thắt của hành trình đưa văn học ra thế giới

Giải thưởng Văn học ASEAN được tổ chức thường niên từ năm 1979. Đến nay, Việt Nam đã có gần 50 nhà văn được vinh danh. Dù vậy, số lượng tác phẩm văn học Việt Nam được dịch và phát hành ở nước ngoài vẫn còn khiêm tốn.

Theo các chuyên gia, bên cạnh hạn chế về nguồn lực tài chính, thiếu chiến lược quảng bá dài hạn, sức ép cạnh tranh từ các sản phẩm văn hóa đại chúng và những thách thức trong bảo vệ bản quyền trên môi trường số, trở ngại lớn nhất hiện nay vẫn là đội ngũ dịch giả. Việc chuyển tải thành công một tác phẩm văn học đòi hỏi người dịch không chỉ giỏi ngôn ngữ mà còn phải am hiểu sâu sắc bối cảnh lịch sử, văn hóa và đời sống của cả hai quốc gia.

Những khoảng trống trên kệ sách

Dù có nhiều điểm tương đồng về lịch sử và văn hóa, sự hiện diện của văn học Việt Nam tại Trung Quốc vẫn khá khiêm tốn. Trong gần 60 năm, từ 1949-2006, chỉ khoảng 150 đầu sách văn học Việt Nam được dịch và xuất bản tại Trung Quốc. Trong số đó có những tác phẩm quen thuộc như *Truyện Kiều, Số đỏ, Chí Phèo*... Tính trung bình, mỗi năm chưa đến hai đầu sách Việt đến được với độc giả nước này.

Không ít tác phẩm từng được xuất bản trước đây đến nay cũng không còn xuất hiện trên thị trường nước bạn. Phần lớn được thực hiện theo hình thức trao đổi hoặc tặng phẩm trong khuôn khổ các chương trình hợp tác giữa hai chính phủ, chưa hình thành được một thị trường bản quyền thực sự.

Thực trạng ấy cũng là điều được nhiều đại biểu nhắc tới tại chương trình Giao lưu Bản quyền sách Việt - Trung năm 2026 tổ chức vừa qua tại Trụ sở Hội Nhà văn TP.HCM. Phát biểu tại sự kiện, nhà văn Trịnh Bích Ngân, Chủ tịch Hội Nhà văn TP cho rằng, hội nhập quốc tế là một trong những hướng đi quan trọng của văn học đương đại. Quá trình giao lưu, tiếp biến và quảng bá văn chương giữa các quốc gia không chỉ mở rộng không gian sáng tạo mà còn góp phần khẳng định bản sắc dân tộc trong đời sống văn hóa toàn cầu.

Từ khoảng trống trên thị trường xuất bản Trung Quốc, nhiều đơn vị làm sách tư nhân đã lựa chọn cách tự mở đường cho sách Việt. Một trong những người tiên phong là dịch giả Nguyễn Lệ Chi, Giám đốc Chibooks.

Nhớ lại hơn 30 năm đi lại, giảng dạy và giao lưu văn hóa giữa hai nước, bà Nguyễn Lệ Chi cho biết, vào những năm 1990, khi Internet còn chưa phổ biến, việc trao đổi thông tin chủ yếu diễn ra qua thư từ nên hiểu biết về đất nước, con người của nhau còn nhiều hạn chế. Không ít câu hỏi ngây ngô, thậm chí sai lệch của bạn bè Trung Quốc về Việt Nam đã khiến bà trăn trở về cách giới thiệu hình ảnh đất nước mình ra bên ngoài. Từ những trải nghiệm đó, bà mong muốn đưa tới độc giả Trung Quốc một cái nhìn đầy đủ hơn về con người và văn hóa Việt Nam; từ lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, nghĩa tình đến những giá trị văn hóa đặc sắc của từng vùng miền. Theo bà, sự thấu hiểu về văn hóa chính là nền tảng để các dân tộc tăng cường hợp tác và xây dựng quan hệ bền vững.

Năm 2006, bà Nguyễn Lệ Chi tự mang sách sang Trung Quốc theo đường tiểu ngạch để tổ chức triển lãm sách Việt Nam đầu tiên tại Hội chợ Trung Quốc Expo ở Nam Ninh. Gian hàng khi đó khá nhỏ, nằm giữa các khu trưng bày hàng thủ công mỹ nghệ và thực phẩm. Dù vậy, toàn bộ số sách mang theo đều được bán hết. Kết quả ấy trở thành dấu mốc đầu tiên cho hành trình đưa sách Việt đến với thị trường tỉ dân bằng con đường chính ngạch.

Bản quyền mở lối

Sau gần hai thập niên theo đuổi mục tiêu đưa tác giả Việt và sách Việt ra thế giới, Chibooks đã chuyển từ những hoạt động quảng bá đơn lẻ sang các phương thức tiếp cận bài bản hơn. Bên cạnh việc đưa sách lên các sàn thương mại điện tử phục vụ sinh viên tại những trường đại học Trung Quốc có đào tạo tiếng Việt, năm 2023, Chibooks trở thành đại diện duy nhất tại Việt Nam của trang web Dịch vụ thương mại bản quyền Trung Quốc - ASEAN, dự án trọng điểm của Tập đoàn Xuất bản Truyền thông Quảng Tây.

Từ nền tảng hợp tác này, những giao dịch bản quyền đầu tiên bắt đầu được hiện thực hóa. Năm 2024, hai tác phẩm mang đậm dấu ấn văn hóa Việt là *Người Hà Nội chuyện ăn chuyện uống một thời* của tác giả Vũ Thế Long và *Vắt qua những ngàn mây* của tác giả Đỗ Quang Tuấn Hoàng được Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật Quảng Tây mua bản quyền. Đến tháng 11.2025, cả hai chính thức phát hành tại Trung Quốc.

Đáng chú ý, *Người Hà Nội chuyện ăn chuyện uống một thời* được bình chọn là tác phẩm Đông Nam Á có sức ảnh hưởng nhất năm 2025. Đây là một trong số rất ít tác phẩm Việt Nam tạo được tiếng vang đáng kể tại thị trường Trung Quốc kể từ sau thành công của *Dế mèn phiêu lưu ký*.

Đà kết nối tiếp tục được mở rộng trong giai đoạn 2025-2026 khi Chibooks nhận được sự ủy thác của nhiều nhà văn như Trịnh Bích Ngân, Hồ Anh Thái, Nguyễn Nhật Ánh để thực hiện dịch thuật và giới thiệu tác phẩm tới độc giả Trung Quốc.

Tại chương trình giao lưu bản quyền, một thông tin đáng chú ý được công bố là tiểu thuyết *Thế giới xô lệch* của nhà văn Trịnh Bích Ngân đã hoàn tất bản dịch tiếng Trung và được một nhà xuất bản Trung Quốc đồng ý mua bản quyền. Hợp đồng hiện đang trong giai đoạn hoàn thiện để có thể phát hành vào năm 2027.

Song song với hoạt động chuyển nhượng bản quyền, nhiều mô hình hợp tác xuất bản mới cũng đang được triển khai. Tiêu biểu là cuốn *Ngôn ngữ trong thể thao Việt - Hán,* do Chibooks và Nhà xuất bản Giáo dục Quảng Tây phối hợp thực hiện với sự tham gia của chuyên gia hai nước. Xuất bản vào tháng 7.2025, cuốn sách hiện đã được đưa vào giảng dạy tại các trường thể thao của Việt Nam và Trung Quốc. Trong khi đó, các tác phẩm như *Ngàn năm trà Việt, Về Huế ăn cơm, Việt Nam ăn mặc thong dong* cũng đang được dịch thuật để tiếp tục tiếp cận thị trường này.

Nút thắt mang tên dịch thuật

Dù đã có những chuyển động tích cực, hành trình đưa văn học Việt Nam ra thế giới nói chung và đến với độc giả Trung Quốc nói riêng vẫn đối mặt nhiều thách thức.

Từ thực tế đó, Chibooks đã phối hợp với Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc tại TP.HCM và Hội Nhà văn TP.HCM tổ chức Cuộc thi dịch Văn học Việt - Trung, Trung - Việt mùa 1 và mùa 2 từ năm 2025. Hoạt động này tạo môi trường học thuật để sinh viên hai nước dịch qua lại các tác phẩm văn học, đồng thời góp phần phát hiện những gương mặt dịch giả trẻ.

Đánh giá cao sáng kiến này, ông Từ Châu, Phó Tổng Lãnh sự Trung Quốc tại TP.HCM cho rằng, sách là phương tiện quan trọng truyền tải văn minh, còn hợp tác bản quyền là cầu nối của giao lưu văn hóa. Những năm qua, Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc tại TP.HCM đã phối hợp với Chibooks trao tặng hơn 16.000 cuốn sách Trung Quốc bản tiếng Việt cho 17 trường học khu vực phía Nam, mời nhiều nhà văn Trung Quốc đến giao lưu và tổ chức các cuộc thi dịch thuật trực tuyến nhằm thúc đẩy giao lưu nhân văn giữa hai nước.

Ông cho biết thời gian tới, các bên sẽ tiếp tục thúc đẩy cơ chế trao đổi bản quyền theo hướng thực chất hơn, nâng cao hiệu quả truyền bá liên văn hóa và mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực như xuất bản số, khoa học công nghệ trên nền tảng hợp tác Trung Quốc - ASEAN.

Chuẩn bị cho những bước đi dài hạn trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh, dịch giả Nguyễn Lệ Chi thông tin, Chibooks sẽ phối hợp với Hội đồng Văn học dịch thuộc Hội Nhà văn TP.HCM tổ chức hội thảo *Dịch thuật văn học trước thách thức của phần mềm công nghệ số,* cùng nhiều workshop chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực và trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ dịch giả.

Khi nút thắt dịch thuật từng bước được tháo gỡ và các cơ chế hợp tác bản quyền ngày càng hoàn thiện, cơ hội để nhiều tác phẩm văn học, văn hóa Việt Nam hiện diện trên các kệ sách quốc tế cũng trở nên rõ nét hơn. ■

Đánh thức sức sống thư viện bằng kết nối nguồn lực

ĐÌNH TOÁN

Trong bối cảnh đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thư viện trở thành yêu cầu cấp thiết, xã hội hóa đang được xem là hướng đi quan trọng. Bên cạnh việc bổ sung nguồn lực và cải thiện cơ sở vật chất, quá trình này còn góp phần đổi mới phương thức phục vụ, mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức và lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng.



Việc huy động nguồn lực xã hội giúp nâng cao hiệu quả phát triển văn hóa đọc — Ảnh: THIÊN NGÂN

Thiếu tính ổn định

Theo thống kê chưa đầy đủ, Việt Nam hiện có hơn 100 thư viện tư nhân và trên 20.000 thư viện công cộng. Bên cạnh phục vụ nhu cầu đọc, nhiều thư viện đang dần trở thành không gian học tập, trải nghiệm và giáo dục cộng đồng. Thông qua các hoạt động chuyên đề, trải nghiệm thực tế, thư viện góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, đồng thời trang bị cho bạn đọc, nhất là thanh thiếu nhi, những kỹ năng sống cần thiết, bồi đắp lối sống nhân văn và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.

Tuy nhiên, phía sau những mô hình hoạt động hiệu quả vẫn còn không ít khó khăn. Nguồn kinh phí hạn hẹp khiến việc bổ sung sách, đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ gặp nhiều trở ngại. Trong khi đó, đội ngũ vận hành chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm hoặc trên tinh thần tình nguyện nên thiếu nhân lực chuyên môn. Vì vậy, sự tồn tại và phát triển của nhiều thư viện vẫn phụ thuộc lớn vào tâm huyết của người sáng lập cùng sự chung tay của cộng đồng.

Lý giải những khó khăn này, ông Vũ Trọng Đại, Giám đốc Công ty cổ phần Xuất bản Khoa học và Giáo dục Thời Đại (TIMES) cho biết, phần lớn thư viện tư nhân và thư viện cộng đồng ở Việt Nam được hình thành từ các sáng kiến tự nguyện của cá nhân hoặc nhóm trong cộng đồng. Điều đó khiến quá trình xây dựng mô hình hoạt động chuyên nghiệp, bài bản gặp không ít trở ngại. Bên cạnh hạn chế về nhân lực, nguồn kinh phí phụ thuộc chủ yếu vào tài trợ nên thiếu tính ổn định, ảnh hưởng đến việc bổ sung và phát triển nguồn sách, tài liệu.

Thực tế cho thấy, việc duy trì lâu dài các nguồn lực xã hội vẫn là bài toán nan giải đối với nhiều thư viện tư nhân và thư viện cộng đồng. Thành lập năm 2022 tại xã Liên Minh (Hà Nội), Thư viện Hạnh Phúc do chị Trần Thị Ngọc Thúy và chị Trần Thị Hồng Thắm đồng sáng lập dần trở thành điểm hẹn văn hóa của người dân địa phương. Đến nay, thư viện vận động được hơn 6.500 đầu sách, quy tụ hơn 80 tình nguyện viên, cộng tác viên và thu hút trên 2.500 bạn đọc đăng ký thẻ.

Xây dựng và duy trì thói quen đọc sách ở một vùng quê nông thôn chưa bao giờ là công việc dễ dàng. Tuy nhiên, Thư viện Hạnh Phúc đã tạo được nền tảng hoạt động tương đối vững chắc nhờ phát huy hiệu quả nguồn lực xã hội hóa. Thư viện thường xuyên tận dụng mạng xã hội để kêu gọi sự chung tay của các Mạnh Thường Quân, đồng thời chủ động xây dựng quỹ hoạt động nhằm duy trì và mở rộng các chương trình khuyến đọc.

Dẫu vậy, nguồn kinh phí xã hội hóa vẫn thiếu tính ổn định và lâu dài. Đây tiếp tục là trở ngại đối với hành trình duy trì các hoạt động khuyến đọc và mở rộng sức lan tỏa của thư viện trong cộng đồng.

Kết nối nguồn lực

Luật Thư viện đã có nhiều quy định khuyến khích phát triển thư viện ngoài công lập và huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thư viện. Tuy nhiên, TS Vũ Dương Thúy Ngà, nguyên Vụ trưởng Vụ Thư viện (nay là Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện, Bộ VHTTDL) cho rằng, hiệu quả của quá trình này phụ thuộc lớn vào sự chủ động của địa phương, đặc biệt là đội ngũ trực tiếp quản lý, vận hành thư viện.

Thực tế cho thấy, dù cùng một cơ chế, chính sách, khả năng thu hút sự đồng hành của xã hội ở mỗi thư viện vẫn rất khác nhau. Những đơn vị có người đứng đầu chủ động kết nối với doanh nghiệp, tổ chức và các cá nhân tâm huyết thường nhận được sự hỗ trợ đáng kể về sách, trang thiết bị và kinh phí hoạt động. Ngược lại, nếu thiếu sự năng động trong vận động, phối hợp và tổ chức các chương trình phục vụ bạn đọc, việc tìm kiếm sự chung tay từ cộng đồng khó đạt hiệu quả như mong muốn.

Theo TS Vũ Dương Thúy Ngà, năng lực quản lý còn thể hiện ở việc xây dựng các chương trình khuyến đọc phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân. Một thư viện chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi trở thành không gian học tập, tiếp cận tri thức và giao lưu văn hóa hấp dẫn. Bởi vậy, xã hội hóa không dừng ở việc tìm kiếm tài trợ mà còn là quá trình tạo dựng niềm tin, thu hút sự tham gia của cộng đồng và duy trì sức sống cho các hoạt động phát triển văn hóa đọc.

Ông Vũ Trọng Đại cho rằng, xã hội hóa thư viện không nên chỉ được hiểu là huy động kinh phí. Quan trọng hơn là tạo điều kiện để các thư viện tư nhân và thư viện cộng đồng vận dụng hiệu quả các quy định của Luật Thư viện vào hoạt động thực tiễn.

Theo ông Vũ Trọng Đại, cơ quan quản lý nhà nước cần phát huy vai trò cầu nối giữa hệ thống thư viện ngoài công lập với Thư viện Quốc gia Việt Nam và mạng lưới thư viện công lập. Qua đó, các thư viện có thêm cơ hội tiếp cận nguồn hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, quản trị và tổ chức hoạt động phục vụ bạn đọc. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh liên kết với doanh nghiệp, tổ chức và các nhà hảo tâm nhằm bổ sung nguồn lực cho việc xây dựng, duy trì và phát triển các mô hình thư viện cộng đồng.

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, việc khuyến khích doanh nghiệp công nghệ và nhà xuất bản tham gia phát triển thư viện số, nền tảng đọc trực tuyến là hướng đi cần thiết. Khi các nguồn lực được kết nối hiệu quả, thư viện sẽ có thêm điều kiện đổi mới hoạt động, mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho người dân và góp phần xây dựng xã hội học tập. ■

THƯ VIỆN SỐ *MẶT TRỜI NHỎ*: Lan tỏa văn hóa đọc đến thiếu nhi

Thư viện số *Mặt trời nhỏ* vừa chính thức đi vào hoạt động thông qua ứng dụng và chuyên trang cùng tên trên nền tảng Truyền hình số quốc gia VTVgo. Dự án do Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện, hướng tới xây dựng một không gian học tập và nuôi dưỡng tâm hồn dành cho trẻ em trên mọi miền đất nước, góp phần hiện thực hóa thông điệp: "Không một đứa trẻ nào bị bỏ lại phía sau trên hành trình học hỏi và trưởng thành".

Mặt trời nhỏ là thư viện sách nói miễn phí với nguồn nội dung đa dạng, từ truyện cổ tích, tác phẩm văn học kinh điển đến các đầu sách khoa học dành cho thiếu nhi. Thông qua những giọng đọc truyền cảm, dự án mang đến cho các em những câu chuyện bổ ích, khơi gợi trí tưởng tượng và nuôi dưỡng tình yêu tri thức. Điểm đặc biệt của dự án nằm ở ý nghĩa nhân văn khi mở rộng cơ hội tiếp cận sách cho trẻ em vùng sâu, vùng xa và trẻ em có hoàn cảnh đặc thù. Với các em khiếm thị, thư viện sách nói trở thành kênh tiếp cận tri thức hữu ích, đồng thời tạo thêm điều kiện học tập, giải trí và hòa nhập với cộng đồng.

NAM ANH



Thư viện số trên mây *Mặt trời nhỏ*

Đừng đánh cược với bệnh dại

● MAI TRANG

Chó, mèo là vật nuôi quen thuộc trong nhiều gia đình, nhưng sự chủ quan sau những vết cắn, vết cào tưởng chừng vô hại vẫn đang khiến không ít người phải đối mặt với nguy cơ phơi nhiễm bệnh dại. Trong khi căn bệnh này gần như không thể cứu chữa khi đã phát bệnh, việc xử trí đúng cách và tiêm phòng kịp thời vẫn là "lá chắn" hiệu quả nhất để bảo vệ tính mạng.

Những vết cắn bị xem nhẹ

Những đợt nắng nóng kéo dài đang kéo theo nguy cơ gia tăng các trường hợp bị chó, mèo cắn hoặc cào. Tại Trung tâm Tiêm chủng, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, lượng người đến tiêm huyết thanh và vắc xin phòng dại tăng rõ rệt trong những ngày cuối tháng 5. Có buổi sáng, chỉ trong chưa đầy 30 phút, trung tâm đã tiếp nhận liên tiếp nhiều trường hợp cần tiêm dự phòng.

Trong số đó, ông N.V.B. (67 tuổi, trú tại Sóc Sơn, Hà Nội) là trường hợp khiến các bác sĩ đặc biệt lo ngại. Hai tuần trước khi nhập viện, ông bị chính con chó nuôi trong nhà cắn vào lòng bàn tay khi lao vào can ngăn lúc nó tấn công một con bê. Vết thương chỉ dài khoảng 1cm nên ông cho rằng con chó được nuôi từ nhỏ, không có nguy cơ mang bệnh dại và không đi tiêm phòng.

Thế nhưng, hai tuần sau, con chó bất ngờ bỏ ăn rồi chết. Lúc này, gia đình mới vội đưa ông đến Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương. Theo các bác sĩ, việc chậm trễ tới hai tuần đã làm gia tăng đáng kể nguy cơ phơi nhiễm.

Tâm lý chủ quan tương tự cũng xuất hiện ở anh N.T.A. (23 tuổi, ở phường Vĩnh Thanh, Hà Nội). Sau khi mua một chú mèo con khoảng hai tháng tuổi về nuôi, anh bị mèo cắn vào tay trong lúc cho ăn. Chỉ ba ngày sau, con mèo chết đột ngột không rõ nguyên nhân. Cho rằng vật nuôi chết do bệnh thông thường, anh vẫn không đi tiêm ngay. Phải đến khi được người thân liên tục nhắc nhở, anh mới đến bệnh viện để tiêm huyết thanh và vắc xin phòng dại.

Trái ngược với hai trường hợp trên, bà N.T.H. (65 tuổi, ở Đông Anh, Hà Nội) đã lựa chọn cách xử trí đúng ngay từ đầu. Bị chó nhà hàng xóm cắn vào ngón chân với vết thương rộng khoảng 1cm, bà không chờ theo dõi tình trạng con vật mà đến cơ sở y tế tiêm phòng ngay trong ngày hôm sau.

Theo các bác sĩ, sự khác biệt giữa tâm lý chủ quan và việc xử trí kịp thời có thể quyết định hiệu quả dự phòng bệnh. Tiêm phòng sớm giúp cơ thể kịp thời tạo kháng thể bảo vệ, hình thành miễn dịch trước khi virus có cơ hội xâm nhập và tấn công hệ thần kinh trung ương.

Đừng chờ đến khi quá muộn

Theo BSCKII Nguyễn Nguyên Huyền, Giám đốc Trung tâm Phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, bệnh dại là bệnh truyền nhiễm cấp tính đặc biệt nguy hiểm do virus dại gây ra. Khi đã phát bệnh, tỷ lệ tử vong gần như tuyệt đối và đến nay vẫn chưa có thuốc điều trị đặc hiệu.

Điều khiến bệnh dại trở nên nguy hiểm là virus có thể tồn tại trong cơ thể chó, mèo nhiều tháng trước khi con vật xuất hiện triệu chứng. Việc vật nuôi vẫn ăn uống, sinh hoạt bình thường không đồng nghĩa với việc không mang mầm bệnh. Bởi vậy, tâm lý chờ chó, mèo phát bệnh hoặc chết rồi mới đi tiêm phòng có thể khiến người bị phơi nhiễm đánh mất thời gian vàng để được bảo vệ.

"Với những vết cắn ở vùng đầu, mặt, cổ hoặc các vị trí tập trung nhiều dây thần kinh như đầu ngón tay, đầu ngón chân, bộ phận sinh dục, virus có thể di chuyển rất nhanh về hệ thần kinh trung ương. Mỗi ngày chậm trễ đều làm giảm cơ hội được bảo vệ", BSCKII Nguyễn Nguyên Huyền cảnh báo.

Từ thực tế đó, các bác sĩ khuyến cáo người dân cần xử trí ngay sau khi bị chó, mèo cắn hoặc cào. Vết thương phải được rửa dưới vòi nước chảy liên tục với xà phòng trong khoảng 15 phút, sau đó sát khuẩn bằng cồn 70 độ hoặc cồn iod và nhanh chóng đến cơ sở y tế để được đánh giá nguy cơ, chỉ định tiêm huyết thanh hoặc vắc xin phòng dại khi cần thiết. Những biện pháp truyền miệng như đắp lá thuốc, đắp thuốc nam hay tìm cách "hút độc" đều không có tác dụng phòng bệnh.

Dù khuyến cáo đã được phổ biến rộng rãi nhiều năm qua, tình trạng chậm trễ trong dự phòng bệnh dại vẫn khá phổ biến. BS Huỳnh Trần An Khương, chuyên viên Y khoa, Hệ thống Tiêm chủng VNVC cho biết nhiều người vẫn đánh giá sai mức độ nguy hiểm của các tình huống phơi nhiễm. Hệ quả là bệnh dại vẫn cướp đi sinh mạng của nhiều người mỗi năm.

Theo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP.HCM, chỉ trong chưa đầy bốn tháng đầu năm đã ghi nhận 3 trường hợp tử vong vì bệnh dại, gần bằng tổng số ca tử vong của cả năm trước. Điểm chung của nhiều trường hợp là sự chủ quan. Không ít người chỉ tìm đến cơ sở y tế khi vết thương sâu hoặc chảy nhiều máu.

Tuy nhiên, theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), virus dại tồn tại trong nước bọt của động vật nhiễm bệnh và có thể lây truyền qua vết cắn, vết cào, vùng da xây xát hoặc khi nước bọt tiếp xúc với niêm mạc mắt, mũi, miệng. Ngay cả một tổn thương rất nhỏ cũng có thể trở thành cửa ngõ để virus xâm nhập cơ thể.

BS Huỳnh Trần An Khương lưu ý, việc đánh giá nguy cơ không nên dựa vào cảm giác vết thương nặng hay nhẹ. Điều quan trọng là xác định có hay không sự tiếp xúc giữa nước bọt của động vật với vùng da tổn thương hoặc niêm mạc. Trên thực tế, không ít người đã bỏ lỡ cơ hội dự phòng chỉ vì nghĩ rằng mình "chỉ bị cào nhẹ" hoặc "bị liếm qua chỗ xước nên không sao".

Để hạn chế nguy cơ phơi nhiễm trong mùa nắng nóng, các bác sĩ khuyến cáo chủ nuôi cần quản lý vật nuôi chặt chẽ, không thả rông, rọ mõm chó khi đưa ra nơi công cộng và tiêm phòng dại đầy đủ hằng năm cho chó, mèo từ 2 tháng tuổi trở lên.

Với trẻ em và người lớn, cần tránh các hành vi dễ kích thích vật nuôi như ôm ghì, kéo tai, giẫm đuôi hoặc tiếp cận khi chó, mèo đang ăn hay chăm con. Khi gặp chó lạ, không nên bỏ chạy hoặc nhìn chằm chằm vào mắt con vật mà cần đứng yên, từ từ lùi lại để tránh kích động chúng.

Các bác sĩ cũng nhấn mạnh, người bị chó, mèo cào, cắn hoặc tiếp xúc với các động vật có vú máu nóng khác cần tuân thủ đầy đủ phác đồ tiêm phòng theo chỉ định chuyên môn, không tự ý bỏ mũi hoặc ngừng tiêm giữa chừng.

Số mũi tiêm sẽ được bác sĩ quyết định dựa trên tiền sử tiêm phòng, mức độ tổn thương, tình trạng con vật và sức khỏe của người bị phơi nhiễm. Với người chưa từng tiêm phòng dại, phác đồ thông thường gồm 5 mũi tiêm bắp hoặc 8 mũi tiêm trong da theo lịch quy định. Một số trường hợp có vết thương nặng còn cần tiêm thêm vắc xin phòng uốn ván để bảo đảm an toàn.

Bệnh dại là một trong số ít bệnh truyền nhiễm mà y học hiện đại gần như bất lực khi triệu chứng đã xuất hiện, nhưng lại có thể phòng ngừa hiệu quả nếu xử trí đúng và tiêm phòng kịp thời. Trong cuộc đua với virus dại, điều quyết định không nằm ở độ sâu của vết cắn mà ở sự chủ động của mỗi người. Chỉ một lần chủ quan có thể phải trả giá bằng tính mạng, trong khi một mũi tiêm đúng lúc có thể ngăn chặn hậu quả không thể cứu vãn. ■



Vật nuôi cần quản lý chặt chẽ, không thả rông và tiêm phòng dại đầy đủ Ảnh minh họa

QUẢNG CÁO

VIETNAM POST

BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO

Trong tháng 6 - 2026, Bưu điện Việt Nam sẽ tổ chức nhận đặt mua tập trung các loại báo chí xuất bản quý III - 2026. Kính mời quý cơ quan và bạn đọc đến các cơ sở Bưu điện nơi gần nhất để đặt mua báo chí.

Mọi chi tiết quý khách vui lòng liên hệ tại các cơ sở Bưu điện trên toàn quốc hoặc Công ty phát hành Báo chí Trung ương theo số 1800.585855 - 024.38254119.

Bưu điện Việt Nam
đồng hành cùng bạn đọc

Quan hệ... *(Tiếp theo trang 2)*

Đặc biệt, cần quan tâm nhiều hơn đến những nhóm lao động dễ bị tổn thương: Lao động di cư, lao động phi chính thức, lao động thời vụ, lao động phổ thông, lao động trong các ngành thâm dụng lao động, lao động trong kinh tế nền tảng. Đây là những nhóm có thể gặp khó khăn trong tiếp cận bảo hiểm, nhà ở, y tế, giáo dục cho con, tư vấn pháp luật và đại diện tập thể. Nếu Công đoàn không mở rộng phương thức tập hợp, nếu chính sách không bao phủ kịp thời, nếu tiếng nói của họ không được lắng nghe, thì khoảng trống đại diện có thể trở thành khoảng trống an sinh và khoảng trống ổn định xã hội.

Một điểm rất quan trọng khác là nâng cao năng lực thương lượng tập thể. Thỏa ước lao động tập thể có chất lượng là công cụ rất quan trọng để hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động. Nhưng muốn có thỏa ước tốt, cán bộ Công đoàn phải có kỹ năng thương lượng, hiểu pháp luật, nắm dữ liệu về tiền lương, điều kiện lao động, năng suất, khả năng của doanh nghiệp, nhu cầu của công nhân và mặt bằng thị trường. Thương lượng không thể chỉ dựa vào cảm tính, mà phải dựa trên thông tin, pháp lý, kỹ năng và sự tin cậy giữa các bên.

Trong kỷ nguyên số, Công đoàn cũng cần sử dụng dữ liệu để xây dựng quan hệ lao động hài hòa. Dữ liệu về kiến nghị của người lao động, tình hình tranh chấp, biến động việc làm, mức độ hài lòng, nhu cầu đào tạo, điều kiện sống, nhà ở, y tế, văn hóa công nhân có thể giúp Công đoàn và cơ quan quản lý dự báo sớm nguy cơ, hỗ trợ đúng nơi, đúng lúc, đúng đối tượng. Công đoàn số, nếu được triển khai thực chất, sẽ là công cụ quan trọng để phòng ngừa tranh chấp và nâng cao chất lượng đại diện.

Tuy nhiên, dù công nghệ có phát triển đến đâu, nền tảng của quan hệ lao động hài hòa vẫn là niềm tin. Niềm tin của người lao động vào doanh nghiệp, vào Công đoàn, vào chính sách. Niềm tin của doanh nghiệp vào sự đồng hành của người lao động và sự ổn định của môi trường chính sách. Niềm tin của xã hội vào khả năng giải quyết mâu thuẫn bằng đối thoại, pháp luật và trách nhiệm. Mất niềm tin thì mâu thuẫn nhỏ cũng có thể trở nên lớn. Có niềm tin thì khó khăn lớn vẫn có thể cùng nhau tháo gỡ.

Từ bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, có thể thấy xây dựng quan hệ lao động hài hòa không phải là một nhiệm vụ riêng lẻ, mà là một nhiệm vụ chiến lược trong phát triển đất nước. Nó gắn với năng suất lao động, với chất lượng nguồn nhân lực, với môi trường đầu tư, với an sinh xã hội, với văn hóa doanh nghiệp, với niềm tin của người lao động và với sự ổn định của xã hội.

Một đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới rất cần những doanh nghiệp mạnh, nhưng cũng rất cần những người lao động được bảo vệ và được phát triển. Rất cần năng suất cao, nhưng cũng rất cần công bằng, nhân văn. Rất cần tốc độ tăng trưởng, nhưng cũng rất cần sự ổn định từ cơ sở. Quan hệ lao động hài hòa chính là điểm gặp gỡ giữa những yêu cầu ấy.

Khi người lao động được lắng nghe, doanh nghiệp sẽ bớt rủi ro. Khi mâu thuẫn được giải quyết từ sớm, xã hội sẽ ổn định hơn. Khi quyền lợi và trách nhiệm được hài hòa, năng suất sẽ bền vững hơn. Khi Công đoàn thực sự là cầu nối tin cậy, người lao động sẽ có thêm niềm tin, doanh nghiệp có thêm động lực, đất nước có thêm nền tảng để phát triển nhanh, bền vững và nhân văn hơn trong kỷ nguyên mới. **B.H.S**

Thử thách lớn cho các cô gái bóng chuyền Việt Nam

● **BẢO ANH**

Đội tuyển bóng chuyền nữ Việt Nam chuẩn bị bước vào hành trình bảo vệ "ngôi hậu" Cup bóng chuyền châu Á (AVC Cup) 2026, diễn ra tại Philippines từ ngày 6 - 14.6. Sau 3 lần liên tiếp lên ngôi vào các năm 2023, 2024 và 2025, Trần Thị Thanh Thúy cùng các đồng đội đang đứng trước thử thách lớn cho mục tiêu bảo vệ chức vô địch khi các đối thủ đang có sự thay đổi và rất quyết tâm tạo nên cuộc lật đổ.

Nỗ lực phấn đấu giành kết quả tốt nhất

Tại AVC Cup 2026, đội tuyển nữ Việt Nam nằm ở bảng B với Lebanon, Hồng Kông (Trung Quốc), Indonesia, Iran và Kazakhstan. Đội có lợi thế về lịch thi đấu khi sẽ gặp các đối thủ có độ khó từ thấp đến cao. Giới chuyên môn đánh giá, 2 trận quan trọng quyết định cho tấm vé đi tiếp của thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt là các cuộc chạm trán với đội tuyển Iran và Kazakhstan. Với lực lượng và thực lực hiện tại, thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt hoàn toàn có thể giành một trong hai tấm vé vào bán kết.

Thử thách thực sự cho đội chỉ đến ở bán kết và chung kết, nơi mà các cô gái Việt Nam hoàn toàn có thể gặp đối thủ lớn nhất giải là Hàn Quốc - đội bị rớt hạng Volleyball Nations League 2025 và phải thi đấu AVC Cup 2026. Đội tuyển nữ Việt Nam từng 2 lần đánh bại Hàn Quốc ở Giải vô địch châu Á 2023 và ASIAD 19. Dù vậy, thực lực của đội bóng "xứ Kim chi" vẫn ở mức cao và sẽ là thử thách thật sự cho tham vọng của thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt. Cùng với đó, đội tuyển nữ Hàn Quốc cũng sẽ quyết tâm rất nhiều để đạt kết quả tốt, để sớm trở lại sân chơi Volleyball Nations League.

HLV Nguyễn Tuấn Kiệt cho biết: "Ngoài những đội bóng đã gặp và là đối thủ của chúng ta như Indonesia, Philippines, Kazakhstan thì năm nay có thêm đội nữ Hàn Quốc dự AVC Cup 2026. Do đó, chúng tôi đánh giá đội Hàn Quốc là một trong những đối thủ rất quan trọng và đây sẽ là đội bóng có khả năng tranh chấp thứ hạng cao".

HLV Nguyễn Tuấn Kiệt cũng lưu ý rằng khung giờ thi đấu tại giải là vấn đề rất quan trọng với các học trò: "Giải đấu có lịch thi đấu từ sáng và đội tuyển nữ Việt Nam phải chuẩn bị kỹ thể lực để đảm bảo. Có thể thấy, cầu thủ chúng ta sẽ thi đấu các trận buổi sáng lúc 8 giờ, sáng hôm sau sẽ tiếp tục ra sân. Nghĩa là khi ngủ dậy, cầu thủ đã phải chuẩn bị ra sân. Chúng tôi phải có sự chuẩn bị tốt cũng như xem xét kỹ từng đối thủ để tập trung đạt kết quả tốt nhất".

Thành tích vô địch 3 lần liên tiếp tại AVC Cup là kỳ tích của bóng chuyền nữ Việt Nam bởi "vô địch đã khó, bảo vệ chức vô địch còn khó hơn". Thế nhưng các cô gái Việt Nam đã làm "điều khó" ấy hơn 1 lần. Đội tuyển nữ Việt Nam đang hướng đến mục tiêu giành chức vô địch AVC Cup lần thứ tư liên tiếp. Thành tích này nếu đạt được sẽ tiếp tục khẳng định bước tiến mạnh mẽ của bóng chuyền nữ Việt Nam trên đấu trường châu Á. HLV Nguyễn Tuấn Kiệt khẳng định: "Đội tuyển nữ Việt Nam đã giành ngôi vô địch giải ở năm ngoái cũng như các năm 2023, 2024. Chúng tôi sẽ nỗ lực phấn đấu giành kết quả tốt nhất ở giải năm nay".

Tạo đà chuẩn bị đường dài

AVC Cup 2026 không chỉ là mục tiêu quan trọng của đội tuyển bóng chuyền nữ Việt Nam trong năm nay mà còn được xem như bước chạy đà chiến lược cho hàng loạt đấu trường lớn phía trước. Kết quả đạt được tại giải đấu ở Philippines sẽ mang ý nghĩa rất lớn về chuyên môn, cũng như sự tự tin cho thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt trước khi bước vào các nhiệm vụ quốc tế liên tiếp trong năm 2026.

Sau AVC Cup, đội sẽ thi đấu SEA V.League 2026 (chặng 1 tại Việt Nam từ ngày 31.7 đến 2.8; chặng 2 tại Thái Lan từ ngày 7 - 9.8), VTV Cup từ ngày 8 - 15.8, giải vô địch châu Á tại Trung Quốc từ ngày 21 - 30.8 và ASIAD 20 tại Nhật Bản từ ngày 16 - 22.9. Năm ngoái, đội tuyển nữ Việt Nam giành ngôi á quân chặng 1 SEA V.League 2025 và vô địch chặng 2 SEA V.League 2025. Đây cũng là lần đầu tiên đội vô địch một chặng đấu tại sân chơi khu vực. Trong khi đó, giải vô địch châu Á và ASIAD là 2 sân chơi mà các cô gái Việt Nam đều có thành tích lọt vào bán kết trong năm 2023. Trong số các giải đấu trên, ASIAD 20 là đấu trường rất quan trọng của đội trong năm 2026, thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt đặt mục tiêu giữ vững thứ hạng đã có được ở kỳ đại hội trước.

Điều đáng lo ngại nhất lúc này không hẳn nằm ở chuyên môn mà chính là vấn đề thể lực của các tuyển thủ. Việc phải "cày ải" liên tục với mật độ dày đặc khiến nền tảng thể lực của các cầu thủ bị bào mòn đáng kể. Phải thi đấu 5 giải quốc tế liên tiếp trong gần 5 tháng, sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến phong độ và thể lực của các cầu thủ. Chưa kể trước đó, nhiều trụ cột của đội đã thi đấu cho CLB chủ quản ở nhiều giải trong nước như Cup Hoa Lư - Bình Điền (ngày 18 - 23.3), vòng 1 VĐQG (6 - 19.4), Cup Hùng Vương (23 - 26.4) và Cup VTV - Bình Điền (15 - 23.5). Lịch thi đấu dày đặc buộc Ban huấn luyện đội tuyển nữ Việt Nam phải có sự tính toán hợp lý về nhân sự. Theo HLV Nguyễn Tuấn Kiệt, đội đang cố gắng xây dựng phương án xoay tua đội hình nhằm giúp các trụ cột có thời gian hồi phục cần thiết, đồng thời tạo cơ hội cho các gương mặt trẻ tích lũy kinh nghiệm thi đấu quốc tế.

Dù đối mặt với nhiều áp lực nhưng đội tuyển nữ Việt Nam vẫn nhận được sự kỳ vọng lớn từ người hâm mộ. Tinh thần thi đấu quyết tâm, sự gắn kết cùng khát vọng giữ vững vị thế tại đấu trường châu lục đang trở thành động lực để các cô gái Việt Nam tiếp tục chinh phục những cột mốc mới. ■



Đội tuyển nữ Việt Nam (bên kia lưới) được dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn trong mục tiêu bảo vệ chức vô địch tại AVC Cup 2026 **Ảnh: NHƯ HUY**

World Cup qua những con số

● KHẢI HƯNG

Từ 13 đội ở kỳ World Cup đầu tiên đến 48 đội ở mùa hè 2026, từ một bảng đấu chỉ có 2 đội đến cuộc săn đuổi kỷ lục của Lionel Messi và Kylian Mbappé, lịch sử World Cup có thể được kể lại bằng những con số. Nhưng đằng sau mỗi thống kê khô khan là một lát cắt sống động của bóng đá thế giới.



World Cup luôn chứa đựng nhiều con số sống động

Nếu xem World Cup là sân khấu lớn nhất của bóng đá, thì con số đầu tiên phác ra bức tranh về sự bành trướng của giải đấu là số đội tham dự. Năm 1930, kỳ World Cup đầu tiên chỉ có 13 đội ra sân và năm 2026 đánh dấu bước ngoặt mới khi giải mở rộng lên 48 đội.

Sự thay đổi quy mô kéo theo sự thay đổi về số trận, nhưng lịch sử World Cup không đi theo một đường thẳng đơn giản. Tính đến trước kỳ 2026, giải đấu đã chứng kiến 964 trận đấu. Brazil là đội tuyển ra sân nhiều nhất với 114 trận, đồng thời cũng là đội duy nhất xuất hiện ở mọi kỳ World Cup.

Những năm đầu của World Cup đặc biệt hỗn độn về thể thức. Kỳ 1950 là ví dụ điển hình của một cấu trúc gần như không thể lặp lại, do nhiều đội rút lui, Uruguay và Bolivia rơi vào bảng chỉ có hai đội, đồng nghĩa với việc mỗi đội chỉ chơi đúng một trận ở vòng đầu. Phần còn lại của giải gồm hai bảng bốn đội và một bảng ba đội, trước khi bốn đội đứng đầu tiến vào vòng tròn chung kết để tìm ra nhà vô địch. Uruguay đăng quang sau khi thắng Brazil trong trận quyết định.

Nếu có một kỳ World Cup được xem là biểu tượng của thời đại bóng đá tấn công, đó là năm 1954. Tổng cộng 140 bàn thắng được ghi chỉ trong 26 trận, tương đương tỷ lệ 5,38 bàn/trận - mức cao nhất trong lịch sử giải đấu. World Cup 1990 tại Italia chạm đáy với chỉ 2,21 bàn/trận.

Nếu xét tới sức công phá cực đại của một đội tuyển trong một kỳ World Cup, Hungary năm 1954 là cái tên nổi bật bậc nhất. Họ ghi 27 bàn chỉ sau 5 trận, chiếm tới 19,3% tổng số bàn thắng của cả giải. Đó là tỷ lệ đóng góp khổng lồ và đến nay vẫn là một trong những cột mốc kỳ vĩ nhất của World Cup.

World Cup cũng là kho lưu trữ của những trận đấu điên rồ nhất mà bóng đá từng sản sinh. Trận có nhiều bàn thắng nhất là chiến thắng 7-5 của Áo trước Thụy Sĩ ở tứ kết 1954, với tổng cộng 12 bàn. Các trận Brazil thắng Ba Lan 6-5 sau hiệp phụ năm 1938, Hungary thắng Tây Đức 8-3 năm 1954, Hungary thắng El Salvador 10-1 năm 1982 hay Pháp thắng Paraguay 7-3 năm 1958 đều chạm hoặc vượt mốc 10 bàn. Những trận cầu ấy đồng thời sản sinh các tay săn bàn mang dáng dấp huyền thoại. Just Fontaine là tượng đài độc nhất với 13 bàn trong 6 trận tại World Cup 1958 cho tuyển Pháp, kỷ lục ghi nhiều bàn nhất trong một kỳ World Cup mà chưa ai chạm tới.

Ở bình diện toàn bộ lịch sử, cuộc đua cho danh hiệu chân sút vĩ đại nhất World Cup cũng là một biên niên sử riêng. Guillermo Stabile từng thiết lập chuẩn đầu tiên với 8 bàn năm 1930. Sau đó lần lượt là Ademir với 9, Sandor Kocsis với 11, Just Fontaine với 13. Đến năm 1974, bàn thắng của Gerd Müller trong trận chung kết trước Hà Lan giúp ông nâng tổng số bàn World Cup lên 14. Kỷ lục ấy rồi bị vượt qua bởi Ronaldo của Brazil với 15 bàn và sau đó là Miroslav Klose của Đức với 16 bàn, cột mốc cao nhất hiện có.

Không chỉ bàn thắng, số trận ra sân cũng là thước đo khác của trường tồn. Lionel Messi hiện giữ kỷ lục nhiều trận nhất lịch sử World Cup với 26 lần ra sân, xếp trên Lothar Matthäus với 25 và Miroslav Klose với 24. Phía sau là Cristiano Ronaldo với 22, cùng những gương mặt như Manuel Neuer, Luka Modrić hay Ivan Perišić vẫn còn khả năng tiến gần nhóm dẫn đầu.

Danh sách cầu thủ từng dự năm kỳ World Cup trước năm 2026 mới chỉ có sáu người: Antonio Carbajal, Lothar Matthäus, Rafael Márquez, Lionel Messi, Cristiano Ronaldo và Andrés Guardado. Nếu tiếp tục ra sân ở 2026, Messi và Ronaldo sẽ là những người đầu tiên chạm mốc sáu kỳ World Cup.

Những trang hồ sơ khác của World Cup cũng giàu màu sắc không kém. Pelé là cầu thủ duy nhất vô địch World Cup hơn hai lần, với ba danh hiệu cùng Brazil vào các năm 1958, 1962 và 1970. Chiến thắng năm 1962 của Brazil đồng thời là lần gần nhất một đội bảo vệ thành công ngôi vô địch. Trước đó, Italia từng làm được điều này ở các năm 1934 và 1938. Suốt hơn sáu thập niên kể từ 1962, chưa có đội nào tái lập kỳ tích ấy.

Sau cùng, điều hấp dẫn nhất của World Cup nằm ở chỗ nó luôn khiến mỗi kỷ lục vừa giống một đỉnh núi, vừa giống một lời mời gọi. 964 trận đấu đã diễn ra, hàng trăm đội tuyển đã đến rồi đi, vô số bàn thắng đã ghi tên người hùng vào lịch sử. Nhưng ở ngưỡng cửa 2026, khi giải đấu mở rộng lên 48 đội và những gương mặt như Lionel Messi, Kylian Mbappé, Cristiano Ronaldo hay Luka Modrić vẫn còn có thể hiện diện, World Cup lại mở ra một chương khác đó là chương của các kỷ lục có thể đổi chủ, của những trật tự mới, và của khả năng một thống kê tưởng bất biến hôm nay sẽ trở thành quá khứ ngay ngày mai. ■

VTV6 chính thức trở thành kênh Thể thao

Bộ VHTTDL vừa cấp giấy phép cho Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất kênh Thể thao (VTV6), đánh dấu bước phát triển mới trong hoạt động truyền thông thể thao tại Việt Nam. Việc đưa vào vận hành một kênh chuyên biệt về thể thao được kỳ vọng sẽ đáp ứng tốt hơn nhu cầu theo dõi các sự kiện, giải đấu và thông tin thể thao của đông đảo khán giả cả nước, đồng thời góp phần lan tỏa tinh thần rèn luyện thân thể, xây dựng lối sống lành mạnh trong cộng đồng.

Theo giấy phép được cấp, kênh Thể thao có tôn chỉ, mục đích thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực thể dục, thể thao. kênh hướng tới thúc đẩy sự phát triển của thể thao quần chúng, thể thao học đường và thể thao chuyên nghiệp; đồng thời truyền cảm hứng, cổ vũ người dân duy trì thói quen vận động, nâng cao sức khỏe và góp phần phát triển con người Việt Nam toàn diện.

Kênh sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, phục vụ mọi tầng lớp nhân dân và phát sóng liên tục 24 giờ mỗi ngày. Nội dung được cung cấp trên cả hai phương thức truyền hình quảng bá và truyền hình trả tiền. Về hạ tầng kỹ thuật, kênh Thể thao sẽ được phân phối trên nhiều loại hình dịch vụ như truyền hình số mặt đất, truyền hình cáp tương tự, truyền hình cáp số, IPTV, truyền hình vệ tinh, truyền hình di động và các nền tảng phát thanh, truyền hình trên Internet. Bên cạnh đó, kênh cũng được phép truyền dẫn, phát sóng trên hệ thống truyền hình số mặt đất DVB-T2 do Đài Truyền hình Việt Nam quản lý và trên các trang thông tin điện tử, ứng dụng Internet của VTV theo quy định hiện hành.

Điểm nhấn của kênh Thể thao không chỉ nằm ở việc phát sóng các giải đấu lớn trong nước và quốc tế mà còn mở rộng không gian cho nhiều môn thể thao phong trào như pickleball, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, bóng ném… Kênh cũng sẽ tăng cường các chương trình hướng dẫn tập luyện, tư vấn dinh dưỡng và phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe, giúp khán giả tiếp cận thể thao một cách khoa học và hiệu quả hơn.

Một trong những định hướng đáng chú ý của kênh Thể thao là trở thành "kênh bình đẳng" dành cho mọi môn thể thao và mọi hình thức rèn luyện thân thể. Bên cạnh các giải đấu đỉnh cao và những vận động viên chuyên nghiệp, khán giả còn có cơ hội theo dõi các hoạt động thể thao học đường, thể thao cộng đồng, các giải phong trào cũng như nhiều môn thể thao truyền thống gắn với đời sống văn hóa của người Việt Nam như vật dân tộc, đua thuyền hay các hoạt động thể thao tại lễ hội làng quê. Những hình ảnh gần gũi ấy được kỳ vọng sẽ góp phần phản ánh sinh động bức tranh văn hóa thể thao Việt Nam trên sóng truyền hình.

S.V

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

Nắng nóng làm xáo trộn cuộc sống người dân toàn cầu

HỒNG NHUNG

Nắng nóng cực đoan đang xuất hiện ngày càng thường xuyên hơn trên toàn cầu, gây tổn hại sức khỏe, kinh tế và đời sống xã hội. Nhiều nghiên cứu ghi nhận nếu tình trạng thời tiết cực đoan kéo dài, thế giới có thể phải đối mặt với những "cú sốc kinh tế vĩ mô", ảnh hưởng đến năng suất lao động, chuỗi cung ứng và tốc độ tăng trưởng toàn cầu.



Người lao động vận chuyển hàng hóa tại một khu chợ ở thủ đô New Delhi của Ấn Độ trong ngày nắng nóng mùa hè
Ảnh: REUTERS

Tác động của hiện tượng vòm nhiệt đã tạo nên khối không khí nóng bao trùm Tây Âu khiến nền nhiệt của nhiều quốc gia tại khu vực này tăng vọt. Các cơ quan khí tượng châu Âu như Met Office (Anh) và Météo-France (Pháp) đều đưa ra mức cảnh báo với người dân về nhiệt độ nóng "chưa từng có", trong đó đánh giá mức nguy hiểm gây tử vong cho người cao tuổi và trẻ em.

Tại Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha và miền Nam nước Pháp, nhiệt độ thường ghi nhận từ 35 - 38 độ C vào tháng 5. Ở Anh, nhiệt độ của London trong những ngày này cũng ghi nhận nóng kỷ lục trong gần 80 năm qua. Italia cuối tháng qua đã ban bố cảnh báo cam về nắng nóng (cấp độ 2) tại 12 thành phố lớn trên cả nước, đánh dấu đợt thời tiết cực đoan đầu tiên ngay đầu mùa hè.

Trong khi đó, nước Mỹ đã ghi nhận đợt không khí nóng ẩm diện rộng đầu tiên của mùa hè năm nay bao trùm từ vùng Trung Tây sang Đông Bắc và Trung Đại Tây Dương. Cảnh báo nắng nóng được ban bố tại nhiều khu vực thuộc New York, New Jersey, Pennsylvania, Connecticut, Massachusetts và Rhode Island, ảnh hưởng tới khoảng 110 triệu người.

Ở châu Á, nhiệt độ tại nhiều khu vực ở Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc và các quốc gia Đông Nam Á gần đây đều cao hơn đáng kể so với mức trung bình dài hạn và dự kiến sẽ tiếp tục duy trì mức cao trong mùa hè năm nay. Cụ thể, nhiệt độ từ giữa tháng 5 đến hiện tại cao hơn khoảng 12% so với bình thường tại Thượng Hải (Trung Quốc). Trong khi, Tokyo (Nhật Bản) ghi nhận mức nhiệt trung bình cao hơn khoảng 10%.

Việt Nam cũng ghi nhận đợt nắng nóng cực đoan và khắc nghiệt trong tháng 5 vừa qua. Đây là một đợt nắng nóng kéo dài với nền nhiệt độ cao nhất trong ngày phổ biến 37 - 39 độ C, có nơi trên 40 độ C. Thời gian nền nhiệt độ cao trong ngày kéo dài từ 8-9h sáng đến 19h tối tạo cảm giác ngột ngạt.

Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) của Liên Hợp Quốc mới đây đã cảnh báo một đợt El Nino cường độ trung bình hoặc mạnh có thể hình thành vào thời gian tới, tiếp tục đẩy nhiệt độ toàn cầu tăng cao và làm gia tăng nguy cơ xảy ra các hiện tượng thời tiết cực đoan. Theo WMO, nhiệt độ nước biển đang ở mức cao hơn trung bình, tạo điều kiện cho El Nino phát triển và nhiều khả năng kéo dài đến tháng 11. Hiện tượng này có thể gây xáo trộn khí hậu khu vực, khiến nhiệt độ nóng hơn trên toàn cầu.

Các chuyên gia cảnh báo nắng nóng kéo dài làm gia tăng nguy cơ cháy nổ và tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng bởi nhu cầu sử dụng điện tăng cao. Thời tiết khắc nghiệt cũng gây mất nước, kiệt sức và ảnh hưởng sức khỏe, đặc biệt là những người hoạt động ngoài trời trong thời gian dài.

Liên quan đến thiệt hại kinh tế do nắng nóng, một nghiên cứu của Đại học Mannheim (Đức) và Ngân hàng Trung ương châu Âu báo cáo các đợt nắng nóng, hạn hán và lũ lụt trong mùa hè năm 2025 gây thiệt hại khoảng 43 tỉ euro (gần 50 tỉ USD) cho kinh tế châu Âu. Thậm chí, tác động kinh tế đối với châu lục này có thể kéo dài trong nhiều năm, gây ra tổng thiệt hại lên đến 126 tỉ euro (146 tỉ USD) tính đến năm 2029.

Mới đây, dựa trên dữ liệu về nhiệt độ và năng suất lao động tại 35 quốc gia trong vòng 30 năm qua, Công ty bảo hiểm tín dụng Allianz Trade cũng đưa ra dự báo nắng nóng cực đoan lặp đi lặp lại có thể khiến kinh tế Pháp thiệt hại tới 206 tỉ euro (240 tỉ USD) và Đức mất khoảng 131 tỉ USD trong giai đoạn 2026-2030. Thống kê đã ghi nhận cả Đức và Pháp, cùng với Nhật Bản và Italia nằm trong nhóm các quốc gia chịu tác động kinh tế nặng nề nhất do nhiệt độ tăng cao.

Trong bối cảnh hiện tại, các chuyên gia dự báo những tác động của nắng nóng khắc nghiệt dai dẳng có thể tạo ra "cú sốc kinh tế vĩ mô" toàn cầu trong thời gian tới. Với tính toán của Allianz Trade, mỗi khi nhiệt độ tăng thêm 1 độ C, năng suất lao động theo giờ giảm trung bình khoảng 3%. Bởi lý do đó, khả năng thích ứng với nắng nóng cực đoan sẽ ngày càng trở thành một yếu tố quan trọng quyết định năng lực cạnh tranh của các nền kinh tế trong bối cảnh biến đổi khí hậu gia tăng hiện nay. ■

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Kết nối văn hóa, định hình tương lai

THANH HÀ

Từ ngày 9-10.6 tới đây tại Hà Nội sẽ diễn ra Diễn đàn Tương lai ASEAN (AFF) 2026 với chủ đề "Cùng định hình tương lai chung: Hòa bình, Thịnh vượng, lấy người dân làm trung tâm".

Với sự tham dự của nguyên thủ một số nước thành viên ASEAN, lãnh đạo các tổ chức quốc tế, các Bộ trưởng, Thứ trưởng từ nhiều nước đối tác cùng đông đảo học giả, doanh nghiệp và đại diện thanh niên trong khu vực, Diễn đàn là sự kiện đối ngoại đa phương cấp cao lớn đầu tiên do Việt Nam chủ trì tổ chức sau thành công của Đại hội Đảng lần thứ XIV, cuộc bầu cử Quốc hội khóa XVI và quá trình kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước.

Không khó để nhận ra chủ đề của AFF 2026 năm nay có sự đồng điệu với Chủ đề ASEAN 2026 do Philippines đề ra "Cùng chèo lái tương lai chung" với ba ưu tiên trọng tâm: Trụ cột hòa bình và an ninh, hành lang thịnh vượng và trao quyền cho người dân. Điều này không chỉ nêu bật những khía cạnh trọng yếu trên con đường phát triển của ASEAN mà còn cho thấy rõ quyết tâm, sự đồng lòng tiến về phía trước, hóa giải thách thức, nắm bắt thời cơ.

Các chủ điểm chính của AFF năm nay rất đa dạng, gắn chặt với những giá trị cốt lõi và mục tiêu phát triển của ASEAN trong tương lai, đồng thời cũng mang tính mới mẻ. Các đại biểu sẽ cùng thảo luận về tự cường và đoàn kết ASEAN, thúc đẩy các sáng kiến phòng ngừa xung đột và ứng dụng AI trong khu vực… Một điểm nhấn đáng chú ý là lần đầu tiên AFF tổ chức phiên thảo luận chuyên đề với sự tham gia của hơn 10 chính đảng trong khu vực.

Sau hai kỳ tổ chức thành công vào các năm 2024 và 2025, AFF từng bước khẳng định vai trò là diễn đàn mở, hướng tới tương lai và nhận được sự quan tâm, ủng hộ rộng rãi từ các nước ASEAN cũng như cộng đồng quốc tế. Nhiều nội dung, sáng kiến được thảo luận tại Diễn đàn đã được đưa vào văn kiện của các Hội nghị cấp cao ASEAN cùng năm. AFF với nhiều chuyên gia, học giả, nhà ngoại giao "vừa lạ, vừa quen" khi Diễn đàn là một sáng kiến tương đối mới và đã tổ chức hai lần. Dù vậy, tất cả đều bị thuyết phục về sự cần thiết của Diễn đàn và tin tưởng vào uy tín, sức lan tỏa của Diễn đàn hiện tại và trong tương lai.

Kết nối văn hóa, thống nhất trong đa dạng, đó là yếu tố góp phần tạo nên một ASEAN ngày càng phát triển. Với nhận thức văn hóa có thể đóng vai trò sợi dây kết nối, thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau và góp phần phát triển xã hội và kinh tế, các quốc gia thành viên ASEAN đã tăng cường việc lồng ghép văn hóa vào các chính sách phát triển nhằm góp phần hiện thực hóa tầm nhìn chung ASEAN. Đó cũng là kết quả sau 6 thập kỷ, ASEAN đã trở thành một tổ chức khu vực thành công, kết nối được Đông Nam Á thành một cộng đồng, có những tiến trình để kết nối, hợp tác với các đối tác. Các nước đối tác gắn kết với ASEAN, đặc biệt là 58 tổ chức/quốc gia tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) đã cho thấy vai trò rất quan trọng của ASEAN. Trong tiến trình đó, không thể không nói đến vai trò nổi bật của Việt Nam, được các nước trong khu vực cũng như cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Một lần nữa, từ Hà Nội, những ý tưởng cho một tương lai tốt đẹp của ASEAN tiếp tục được gom góp. Mỗi sáng kiến, mỗi ý tưởng đều có thể trở thành những viên gạch góp phần xây dựng ngôi nhà chung ASEAN vững chắc hơn, bền bỉ hơn và thịnh vượng hơn. ■

Phát hiện mới về cánh đồng Chum ở Lào

Theo một nghiên cứu được công bố trên tạp chí khoa học Antiquity cho biết, một nhóm khảo cổ làm việc tại khu vực cánh đồng Chum ở Lào đã phát hiện hài cốt của ít nhất 37 người bên trong chiếc chum đá khổng lồ. Được biết, nghiên cứu tập trung vào một chum đá lớn nằm ở phía Đông Bắc thị trấn Phonsavan. Chiếc chum cao khoảng 1,3m, rộng hơn 2m. Khi khai quật bên trong, nhóm nghiên cứu phát hiện số lượng lớn xương và răng người được xếp dày đặc, thuộc về hàng chục cá thể khác nhau.

Nhóm nghiên cứu do tiến sĩ Nicholas Skopal thuộc Đại học James Cook (Singapore) và chuyên gia di sản Lào Souilya Bounxayhip dẫn đầu đã sử dụng phương pháp định tuổi bằng carbon phóng xạ đối với mẫu xương và răng thu được trong chum. Kết quả cho thấy các hài cốt được đặt vào chum trong khoảng từ thế kỷ IX đến XII. **L.YẾN**